
VĂN

NGỰA THẦN TỪ ĐÂU ĐẾN

*Nhà xuất bản Kim Đồng (1986)
Bìa của Nguyễn Thu*

Các cháu thân yêu.

Chắc tất cả chúng ta ai cũng đều biết chuyện ông Gióng thời xưa thời xưa, đã cưới Ngựa Sắt đi dẹp giặc Ân.

Nhưng các cháu có biết Ngựa Sắt đã từ đâu đến và vì sao Ngựa Sắt lại có thể phun ra lửa để cùng ông Gióng diệt hết giặc Ân không? Chú may mắn đã được một ông cụ kể cho nghe về chuyện này. Chú xin kể lại để các cháu cùng nghe.

• • •

Thời xưa, thời xưa ấy, khi giặc Ân kéo đến giày xéo nước ta, ở một vùng núi nọ, có một em bé sống với cha tại một khu rừng có nhiều cây sa-mu. Nhà em nghèo. Cả hai bố con chỉ nuôi được một con ngựa lông màu hồng, lúc phi nhanh cứ sáng rực lên như lửa. Con ngựa này đã sống với bố con em từ lúc còn bé nên rất quấn quýt và mến chủ. Cha em bé là một người cưới ngựa tài giỏi có tiếng trong vùng. Ông lại chịu khó để nhiều công sức rèn luyện cho ngựa hồng thành một con ngựa hay, nổi tiếng cùng với chủ. Ngựa hồng phi nhanh như bay, lại có tài vượt khe, vượt suối. Ngựa hồng có thể từ trên đồi cao lao xuống mà không quỵ chân, từ dưới vực phi vút lên đèo mà không chồn gối. Đặc biệt ngựa hồng lại hiểu được lời nói của chủ và đoán trước được ý chủ muốn gì.

Khỏi phải nói là em bé rất yêu quý ngựa hồng và xem ngựa hồng như một người bạn thân thiết không rời. Nhưng khi nghe tin giặc Ân tàn ác, giết hại bà con, đốt phá xóm làng, em bé liền thưa với cha:

— Cha ơi! Giặc ác quá, mà cha thì già, con thì bé, không làm sao đi giết lũ nó được. Hay là cha cho con mang ngựa hồng về kinh đi cha!

— Con muốn mang ngựa về dâng vua phải không?

— Đúng thế cha ạ. Để vua cử người tài giỏi, cưới ngựa hồng đi dẹp giặc, cứu dân.

— Nhưng ai sẽ là người đưa ngựa đi bây giờ?

— Cha cho con đi! Về dưới đó, con sẽ ở luôn bên ngựa và chăm sóc cho nó.

— Từ đây về kinh xa xôi, cách trở, con làm sao mà đi được?

— Đường về kinh con rất nhớ. Con lại chỉ ngồi trên lưng ngựa, có gì đâu mà cha phải lo!

— Nhưng con phải nhớ đừng để cho giặc Ân trông thấy.

— Con xin nhớ lời cha và sẽ chọn con đường tránh xa mắt giặc!

Ngựa hồng nghe hai cha con em bé bàn chuyện cứ gõ vó xuống đất như vui, như mừng.

Em bé liền chạy đến cạnh ngựa hồng và hỏi:

— Ngựa hồng cùng ta đi về kinh giúp vua giết giặc chứ?

Ngựa hồng gật đầu ngay ba cái, và lại hí lên mấy tiếng dài như để giục người chủ nhỏ nhanh chóng lên đường.

Hôm sau em bé chào cha, chào bà con trong xóm rồi nhảy lên lưng ngựa ra đi.

Em đã cố ý chọn con đường tránh xa mắt giặc nhất nhưng thật không may: Hôm đó vì một sự tình cờ, chính tên tướng giặc Ân đã trông thấy em và ngựa hồng đang phi nhanh như gió ở một chân đồi xa xa... Nó lập tức gọi quân lính cùng lên ngựa đuổi theo. Nó biết ngay ngựa hồng là một con vật quý. Và nó muốn đoạt lấy cho được.

Em bé và ngựa hồng bị tên tướng giặc Ân cùng quân lính của nó đón đường để vây bắt. Nhưng ngựa hồng quả là một con ngựa tài giỏi vô song. Nó đã phi qua đầu tất cả đám giặc. Guom giáo chúng đâm, chém, phóng theo, đều trượt hết. Tên tướng giặc Ân đành một mình, một ngựa đuổi theo. Ngựa nó cười cũng là loại ngựa hiếm có trên đời, vậy mà nó không tài nào đuổi kịp. Nó bèn giương cung lên bắn một mũi tên độc vào lưng em bé. Em thét lên một tiếng rồi gục xuống, ôm chặt lấy cổ ngựa hồng thều thào:

— Ngựa hồng ơi!... Ta chết mất... Ngựa hồng hãy gắng tìm cách về cho kỳ được đến kinh vua.

Máu em bé chảy đỏ, thấm ướt cả bờm ngựa, thấm ướt cả lưng ngựa.

Ngựa hồng vẫn phi như bay. Qua một thôn xóm, thấy có bóng người, ngựa hồng liền hí to lên mấy tiếng như để gọi người, rồi ngựa cúi chúc đầu thật thấp để cho xác người chủ nhỏ lăn xuống bên một đám cỏ xanh êm... Ngựa hồng không muốn xác chủ mình rơi vào tay giặc nên gửi lại để bà con chôn cất cho thật kỹ lưỡng.

Ngựa hồng lại phi nhanh hơn.

Trời đã xế chiều. Suốt ngày chưa được ăn uống, ngựa hồng mệt lắm.

Tên tướng giặc Ân mỗi lúc một đuổi đến gần.

Bốn vó ngựa hồng bây giờ như không chạm đất... Phi mãi, phi mãi... Bỗng ngựa hồng nghe đau nhói ở đuôi sau bên phải. Tên tướng giặc Ân lại giương cung lên bắn tiếp. Ngựa hồng lại thấy đau nhói ở đuôi sau bên trái.

Ngựa hồng vẫn cố phóng nhanh, nhưng sức cứ yếu dần, chậm dần. Vó ngựa tên tướng giặc Ân đã sát gần ngay phía sau.

Biết không thể thoát được, ngựa hồng bèn phi chậm lại rồi đợi cho tên tướng giặc Ân đến gần, bất thần tung mạnh đôi vó sau lên đá vào mặt ngựa nó, người nó...

Tên tướng giặc Ân giận quá phát run lên. Ngựa hồng vẫn đá, đá mãi cho đến khi kiệt sức và ngã lăn ra chết.

Tên tướng giặc Ân lao gần lại, rít lên mấy tiếng và lấy giáo đâm thêm mấy nhát vào xác ngựa hồng cho hả giận.

Một lúc sau, quân lính của nó kéo đến.

Nó chỉ vào xác ngựa hồng rồi ra lệnh cho bọn lính phải chôn ngay củi, thiêu cho xác ngựa hồng thành tro.

Ngọn lửa thiêu vừa bốc lên thì trời đất bỗng kéo mây đen kịt, sấm sét nổi lên đùng đùng. Ngọn lửa chồm lên quẩn quại như đau đớn. Một ánh chớp lóe sáng nhìn đến buốt óc, tiếp liền theo là một tiếng sét, rung cả mặt đất một hồi rất lâu. Cả xác con ngựa và đồng lửa lập tức biến mất.

Tên tướng giặc Ân cùng quân lính của nó thấy thế kinh sợ, vội vã kéo nhau trở về.

Một cụ già ở cánh rừng bên cạnh chứng kiến cảnh ấy, liền ra thăm lại chỗ bọn giặc đã thiêu xác con ngựa hồng. Cụ bỗng sững sờ khi thấy có một hòn đất nung, nhìn giống hệt như một con ngựa nhỏ. Cụ mừng quá, nhặt lấy mang về để lên bàn thờ...

Ngày đêm hôm đó, cũng là cái đêm sau khi ông Gióng vươn vai lên thành một người cao lớn lạ thường, ông cụ đang nằm ngủ, bỗng nghe trên bàn thờ có tiếng động. Ông thấp đèn và sững sốt thấy chú ngựa bằng đất nung đang gõ gõ bốn vó như để chuẩn bị lên đường. Ông càng bàng hoàng khi nghe ngựa nói:

— Thưa cụ, tôi không phải là ngựa thường. Tôi là ngựa của đất, và của cả trời nữa.

Ông cụ liền hỏi ngựa nhỏ:

— Bây giờ ngựa sắp đi đâu?

— Tôi đi tìm người để dẹp được giặc, cứu được nước.

— Người đó là ai? Ở đâu?

— Là Thánh Gióng, ở cách đây xa lắm.

— Ngựa cần gì đến lão?

— Tôi chỉ xin cụ một giọt máu tươi cắt ở ngón tay trở và nhỏ lên đúng đỉnh đầu tôi.

— Lão tuy già nhưng máu lão không thiếu. Để lão đi tìm con dao đã nhé!

Ông cụ đi tìm con dao, khẽ cứa vào ngón tay trở của mình và để cho một giọt máu rơi vào đúng đỉnh đầu con ngựa nhỏ.

— Tôi cảm ơn cụ! Xin chào cụ, tôi đi đây!

Ngựa nhỏ lại gõ gõ bốn vó và liền đó bay vút đi.

Trong đêm khuya mênh mông, trời tối đen như mực, bóng ngựa bay vun vút, mỗi lúc sáng lên, đỏ hồng rồi xanh biếc như một vì sao.

Bây giờ thì không còn thấy gì nữa.

Chú ngựa nhỏ bay đi mãi về phía xuôi đến một vùng đồi núi, cây cối sum sê. Ở đấy có năm cụ già đang đúc cây roi sắt cho Gióng.

Năm cụ, năm dáng người. Một cụ cao và gầy tóc bạc trắng như mây. Một cụ to khỏe, râu và đôi lông mày còn đen đậm. Cụ thứ ba thì không có râu, nhưng mặt đầy nếp nhăn như chứa đựng rất nhiều suy nghĩ, lo âu. Cụ thứ tư, người thấp bé nhưng vững chắc lạ thường. Còn cụ thứ năm thì có vầng trán rộng và chòm râu dài quá ngực.

Năm cụ vừa đúc roi sắt cho Gióng vừa thao thức bàn chuyện giết giặc. Cụ già người thấp bé, thò dài rồi nói:

— Có roi cho Gióng, nhưng tìm đâu ra được ngựa cho Gióng cưỡi bây giờ! Gióng đi bộ thì giặc Ân càng có thêm ngày giờ để giết hại, đốt phá, cướp bóc bà con ta...

— Gióng cao lớn quá, may ra chỉ có ngựa nhà trời xuống giúp!

Cụ già mặt đầy nếp nhăn vừa nói hết lời thì một luồng sáng xanh bay vút đến, đáp ngay xuống trước mặt năm cụ:

— Các cụ đừng lo! Tôi là ngựa để cho ông Gióng cưỡi đây!

Cả năm cụ già vụt đứng dậy.

Vì đứng dậy nên các cụ càng nhìn thấy ngựa nhỏ bé quá.

Cụ già tóc bạc trắng liền hỏi:

— Ngựa từ đâu đến đây?

— Từ đất lên và từ trời xuống!

— Gióng cao lớn thế kia, ngựa nhỏ thế này, làm sao cưỡi được?

— Ông Gióng trước cũng bé rồi sau mới lớn! Trước cũng im rồi sau mới nói, tôi nói được trước, thì tôi sẽ lớn sau.

— Thế ngựa vượn vai ba cái và lớn ngay đi!

— Tôi không phải gốc người nên không làm được như ông Gióng. Nhưng tôi sẽ có cách của tôi!

— Ngựa nói ngay đi!

— Các cụ hãy đi xin thật nhiều sắt, đổ cao bằng cái đồi con ở ngay trước mặt kia. Tôi sẽ ăn sắt đó và sẽ lớn lên!

Năm cụ già mừng quá, vội nhờ người chạy đi khắp trên dưới, trong ngoài, xin sắt mang về.

Chỉ trong một ngày, già trẻ, lớn bé đã ùn ùn mang sắt đến đổ cao như cái đồi ở ngay trước mặt.

Ngựa nhỏ lại nói:

— Bây giờ các cụ hãy xin hết các ngọn lửa đang cháy ở khắp mọi vùng về đây để nung cho sắt đỏ lên.

— Ngựa nói gì vậy? Làm sao mà xin về cho hết được?

— Năm cụ hãy lấy năm cái quạt tre, đi vòng quanh đốt sắt, vừa đi vừa đọc nhảm:

Xin thần lửa

Nóng như Mặt Trời

Sáng như Tia Năng

Hãy gửi cho trăm họ chúng tôi

Lửa đỏ, lửa xanh, lửa vàng, lửa trắng

Đúc ngựa cho Thánh Gióng lên đường

Giết giặc, cứu dân...

Năm cụ già lập tức làm theo đúng lời ngựa nhỏ nói.

Vừa đủ chín vòng thì trong đêm tối mênh mông, muôn nghìn ức triệu ngọn lửa từ bốn phương, tám hướng cứ tới tấp bay về. Lửa xanh, lửa đỏ, lửa nhỏ, lửa lớn, lửa ngắn, lửa dài, lửa đèn, lửa bếp, lửa soi cá, lửa đốt nương... lửa trẻ đốt chơi, lửa già sắc thuốc...

Các vì sao trên trời mờ đi hết, khắp cả vùng cứ sáng rực lên, nhìn thấy từng ngọn cỏ, lá cây.

Tất cả các ngọn lửa đều bay đáp vào cái đồng sắt đỏ cao lên như cái đồi con, chẳng mấy chốc, cả cái đồi sắt đã rực hồng lên như vùng đông của một mặt trời kỳ lạ sắp nhô lên...

Ngựa nhỏ bây giờ mới cúi chào năm cụ già, cúi chào bà con các vùng gần xa vừa mang sắt đến, rồi sau khi đỉnh đặc gỗ bốn vó xuống đất, ngựa bay vút đi, bay lên cao dần rồi từ từ đáp xuống đúng ngay trên đỉnh cái đồi sắt đang đỏ hồng và lặn biến vào đó. Trong chớp mắt, cả cái khối đỏ hồng cao lớn, sáng rực ấy bỗng cựa quậy, cựa quậy rồi kéo dài ra, rồi vươn cao lên thành một con ngựa sắt cao lớn mắt người chưa nhìn thấy bao giờ.

Cả năm cụ già cùng dân trong vùng kinh ngạc mừng rỡ reo lên:

— Đã có ngựa cho Gióng cưỡi rồi!

— Đã có ngựa cho Gióng thật rồi!

Ngựa sắt bây giờ vẫn đang đỏ hồng, sáng rực. Nhưng chỉ một lúc sau mình ngựa cứ thối dần lại.

Năm cụ già liền chạy đến bên ngựa hỏi:

— Sao ngựa không giữ nguyên màu lửa cho đẹp. Và cho giặc Ân kinh hồn!

— Lửa trông thấy không bằng lửa dầu kín, bất chợt hiện ra. Các cụ cùng bà con yên tâm. Bao nhiêu ngọn lửa của bà con, tôi đều giữ cả trong bụng. Gặp giặc Ân tôi sẽ dùng lửa thiêu sạch chúng nó.

— Bây giờ chúng ta đi tìm Gióng chứ?

— Mời năm cụ lên đường! Tôi sẽ đưa cả năm cụ đi và mang roi sắt đến cho ông Gióng ngay.

Hàng trăm dân làng khiêng roi sắt ra đặt lên mình ngựa sắt. Cả năm cụ cùng lên ngồi trên lưng ngựa. Sợ năm cụ già ngợp gió, ngựa sắt bay đi từ từ.

Gióng đã chờ sẵn.

Gióng cảm ơn năm cụ già, cúi chào mẹ, cúi chào bà con rồi nhảy lên mình ngựa sắt. Nhìn Gióng uy nghi đúng như một vị tướng nhà trời.

Ngựa sắt bay vút đi và khi Gióng vừa ra roi thì trong mồm ngựa sắt, ngọn lửa cứ phun dài ra, quyết liệt và đẹp để lạ thường.

• • •

Các cháu thân yêu.

Thế là sau đó, như ta đã biết, Gióng cùng ngựa sắt đánh tan được giặc Ân, và sau khi dẹp xong giặc Ân, Gióng phi ngựa đến núi Sóc Sơn, xuống ngựa, cúi chào quê hương, đất nước, cúi chào mẹ rồi lại lên ngựa, bay vút về trời.

Chỉ có điều này thì các nhà chép truyền thuyết đã quên không ghi lại: Khi bay lên đỉnh núi Sóc Sơn, ngựa sắt quay nhìn xuống xóm làng bên dưới và nói với Thánh Gióng:

— Ngựa sắt này xin gửi trả lại và trả lại gấp đôi những ngọn lửa mà bà con đã cho ngựa sắt mang đi cùng Thánh Gióng dẹp giặc.

Nói xong ngựa sắt bay một vòng rất rộng rồi phun dài những ngọn lửa thật ấm, thật đẹp, thật hồng, thật sáng, trả lại cho bà con.

Đúng như ngựa sắt đã nói, đêm hôm ấy, những ngọn đèn, những bếp lửa, những bó đuốc soi cá, những đám lửa đốt nương của nhân dân bỗng thấy sáng bừng lên gấp đôi và cứ sáng bừng lên như thế cho đến bây giờ, cho đến mãi mãi sau này, càng ngày càng sáng...

LỬA VÀNG LỬA TRẮNG

Nhà xuất bản Kim Đồng (1976)

Bìa của Kim Bạch

Ngày xưa, có một lần Hổ đã đi tìm gặp Người và bảo Người phải nộp cho nó cái trí khôn của mình. Người lúc ấy đang đi cày. “Thật đáng tiếc, trí khôn của tôi, tôi lại để ở nhà”. Nghe Người nói, Hổ liền bảo Người về lấy. Người tỏ vẻ lo lắng: “Nếu tôi về Hổ sẽ ăn mất trâu của tôi thì sao? Hay hổ chịu khó để tôi buộc Hổ vào gốc cái cây kia trong lúc tôi đi vắng nhé!”

Hổ nghĩ bụng: “Được, miễn là ta có được trí khôn của mày, sau đó, ta sẽ ăn thịt trâu mày và cả mày nữa.”

Hổ gặt đầu bằng lòng. Người bèn lấy dây mây trói Hổ thật chặt vào gốc cây đa to. Trói xong, Người liền lấy bắp cày nện cho Hổ một trận. Người lại lấy rom chất xung quanh Hổ và châm lửa đốt. Lửa cháy rần rật. Người bảo Hổ: “Trí khôn của ta đây! Gắng mà lấy đi!” Rồi Người dắt trâu ra về...

Hổ bị lửa đốt, gầm rống, vùng vẫy... Những sợi dây mây bị cháy đứt tung, Hổ vội chạy biến vào rừng, thoát chết. Bộ lông của Hổ trước kia chỉ một màu vàng rực, từ đấy mới có những vằn đen. Những vằn đen ấy là dấu vết những sợi dây mây đã trói Hổ bị cháy và đốt cháy luôn cả lông của Hổ.

Hổ thoát vào rừng, ngày đêm tìm cách trả thù Người. Hổ nghĩ: “Nó giỏi vậy, nhưng con nó chắc gì đã giỏi! Ta đợi đến đời con nó sẽ đi lấy trí khôn của Người về cho loài ta và trả mối thù kia luôn.”

Hổ ra công nuôi dạy Hổ con cho thật thành thạo trong việc rình mồi, vồ mồi, xé mồi... Hổ lại kể cho con nghe chuyện Người đã định giết mình để Hổ con nhớ lấy mối thù ấy.

Hổ già còn nghĩ thêm: “Cha ông mình, chỉ toàn dùng vuốt, dùng nanh... Với nai, với hươu, với trâu bò thì được. Nhưng với Người, có lẽ phải thêm những cách khác.” Hổ già liền tập cho con những dáng đi đứng, những câu đối đáp thật hiền lành, mềm mỏng. Cuối cùng Hổ già còn dạy cho Hổ con biết cả cười và khóc nữa.

Thấm thoát, Hổ con đã lớn và tỏ ra là một chú Hổ vừa khỏe, vừa ác lại vừa gian xảo ít ai bì kịp.

Hổ già liền cho Hổ con ra khỏi rừng xuống tìm gặp đứa con của người đi cày ngày trước. Hổ già dặn đi dặn lại:

— Con phải nhớ kỹ điều này: Chớ có để nó lấy dây trói con vào cây và lấy lửa đốt con chết cháy.

Hổ con liền hỏi:

— Lửa nó như thế nào? Cha nói cho con biết để tránh chứ!

— Lửa nó vàng sáng như mặt trời, mà nóng hơn mặt trời.

Hổ già lại dặn thêm:

— Nhưng con nhớ là phải lấy cho được trí khôn của nó trước, sau hãy xé xác nó ra...

Hổ già còn dặn nhiều nữa. Nhiều quá, Hổ con đâm phát cáu:

— Dặn gì lắm thế! Để con xé xác nó ra, ăn một bữa cho đỡ thèm rồi mang trí khôn của nó về ngay cho cha mà thôi!

Hổ già lo quá quát luôn:

— Đấy! Đấy! Thế là quên hết rồi! Xé xác nó trước thì còn ai để đưa trí khôn cho mày mang về nữa! Phải lấy cho được cái trí khôn trước đã nhé! Nhớ chưa nào!

— Dạ, nhớ rồi!

Hổ con ra đi. Hổ già hồi hộp chờ đợi. Hổ già đắc ý lắm: “Có được trí khôn của Người, Hổ này sẽ không chỉ làm vua ở rừng mà còn làm vua khắp khắp!”

Trời nghiêng về chiều. Hổ già cố ý chọn buổi chiều để cho người và trâu mệt nhọc, không được khỏe và tinh anh để chơi nhau với Hổ con.

Hổ con vừa gặp con trai bác thợ cày với trâu thì đã làm ra vẻ hiền lành và nói:

— Chào anh bạn đi cày! Chào anh trâu!

— Chào Hổ! Hổ có việc gì mà xuống đây?

— Tôi sống trong rừng cũng vui, nhưng muốn có thêm bè bạn ở dưới này... Anh và Trâu có muốn kết bạn với chúng tôi không?

Con trai bác thợ cày liền đáp:

— Cảm ơn! Tôi sống thế này cũng đủ vui rồi!

Hổ con khẽ nhếch mép cười, trong bụng thấy hơi khó chịu. Nhưng Hổ con vẫn cố nhịn:

— À! Này, anh bạn đi cày, tôi thường được voi, hươu đem biếu rất nhiều ngà đẹp và nhung quý. Tôi biếu anh một ít... Rồi anh cho tôi xin một ít trí khôn của anh...

Con trai bác thợ cày vui vẻ đáp lại:

— Thế anh không nhớ chuyện ngày xưa bố anh cũng đã xuống đây đòi lấy trí khôn của bố tôi à!

— Ôi dào! Đó là chuyện ngày xưa! Còn tôi bây giờ chỉ muốn chúng ta sống tử tế với nhau!

— Vậy anh muốn tôi biếu anh bao nhiêu trí khôn?

— Anh cứ đưa trí khôn cho tôi xem đã... Chắc anh lại để ở nhà phải không?

— Ồ! Đó là chuyện ngày xưa! Bây giờ tôi lại treo trí khôn của tôi trên cây đa ở giữa đồng kia kìa! Anh cứ leo lên đó mà xem!

Hổ con đỏ cả mặt, lắc lắc đầu:

— Dì mèò hiền lành của tôi đã quên dạy cho chúng tôi cái món leo trèo ấy. Anh hãy trèo lên giúp, lấy xuống cho tôi xem đi!

— Tôi trèo lên cây, ở dưới này, Hổ ăn mất trâu của tôi thì sao? Hay Hổ chịu khó để tôi lấy dây buộc Hổ vào gốc cây một lúc nhé!

Hổ con nghe nói, giật thót cả mình:

— Hừm! Hừm! Không được! Không được!

— Thế thì để tôi đánh trâu về nhà vậy.

— Ủ! Về rồi ra ngay nhé!

— Về rồi ra thì trời tối mất. Trí khôn của tôi nó đi ngủ, không thức dậy được đâu!

Hổ con bực lắm, đã muốn vồ ngay lấy con trai bác thợ cày. Nhưng nhớ lời Hổ già dặn, Hổ con đành nuốt giận làm lành.

— Vậy anh định thế nào?

— Hổ cứ về rừng, sớm mai ra gốc đa là có tôi chờ sẵn... Trí khôn của tôi lúc nào cũng được bọc kỹ trong hai lá gan lợn, thật tươi và thật ngon...

Hổ con nghe nói thèm rỏ dãi, nhưng đành phải nghe theo.

Hổ già thấy Hổ con về không, bực lắm. Hỏi kỹ đầu đuôi câu chuyện, nghe Hổ con hẹn sớm mai sẽ mang trí khôn của người về, lại bọc trong hai lá gan lợn thật tươi, thật ngon. Hổ già mới vui vẻ dần dần. Hổ già đặc chí bảo con:

— Con có thấy mưu của cha là cao không? Chẳng cần đến nanh, vuốt mà vẫn bắt được mồi!

Về phía người con trai bác thợ cày, anh cũng về nhà kể với bố mẹ mình câu chuyện gặp Hồ và ý định của anh sẽ làm trong ngày mai. Bố anh vui vẻ gật đầu. Sau bữa cơm, anh liền xách một cái mai và mang một đôi quang gánh ra đi

Sáng hôm sau, Hồ con vừa đến chỗ cây đa ở giữa đồng thì đã thấy con trai bác thợ cày ngồi chờ sẵn ở đấy. Anh nói với Hồ con:

— Mặt trời sắp mọc! Trí khôn của tôi sắp dậy rồi! Đấy, tôi treo nó ở cái cành cao nhất kia kìa!

Hồ con nhìn lên thấy có hai lá gan lợn lớn, rất tươi, treo lủng lẳng ở đấy. Hồ giục:

— Thôi, anh trèo lên ngay bây giờ thì vừa!

Con trai bác thợ cày thoăn thoắt trèo lên cây.

Hồ con cười và nghĩ thầm trong bụng: “Ta mà lấy được trí khôn của mày rồi thì xác mày và xác bố mày ta sẽ xé ra làm trăm mảnh...”

Con trai bác thợ cày đã leo ra đến chỗ treo hai lá gan lợn. Anh ta gọi to:

— Tôi thả nó xuống đây này! Hồ vồ cho trúng nhé!

Hai lá gan lợn từ trên cao lao xuống.

Hồ con nhảy bổ đến, vồ lấy ngay.

Đất ở dưới chân Hồ con bỗng sụt xuống.

Hồ con rơi tọt xuống một cái hố sâu, và càng hoảng hơn khi thấy bụi trắng không biết từ đâu bốc lên mù mịt.

Rồi khi cả cái thân hình của Hồ con vừa rơi đánh ầm xuống nước thì vôi sống ở đâu cứ nhè dưới bụng Hồ con mà sôi lên ùng ục. Nóng quá! Bỏng quá! Hồ con cố nhảy chồm lên, nhưng liền đó lại rơi xuống. Hồ con giãy giụa, gào thét điên cuồng...

Thì ra đêm trước, sau khi đào hố và thấy có nước, người con trai bác thợ cày đã đi gánh liền hai gánh vôi sống treo sẵn ở lưng chừng hố. Còn ở trên mặt hố anh đã lấy một tấm phen đặt lên rồi rải đất giả như là đất thường. Hồ con sập hố, rơi tọt xuống hố thì cả hai gánh vôi sống cũng rơi theo. Vôi sống gặp nước, mặc sức mà sôi, mà luộc chín Hồ...

Lúc này, con trai bác thợ cày đã nhanh nhẹn từ trên cây leo xuống. Anh đến đứng bên miệng hố và nói to:

— Hồ đã lấy được trí khôn của ta rồi đấy chứ? Gắng mà mang về nhé!

Như bố mình ngày trước, người con trai bác thợ cày lại ung dung ra về.

Hồ già nằm trong rừng, chờ đợi Hồ con về, nghĩ đến cái trí khôn của Người được bọc kỹ trong hai lá gan lợn, thật tươi, thật ngon, thỉnh thoảng lại liếm mép.

Bỗng nghe thấy tiếng Hồ con gầm thét, Hồ già giật mình chồm dậy. Nó liêu chết phóng vọt xuống chỗ gốc đa, nơi năm xưa nó đã từng bị đòn và bị đốt. Hồ già loay hoay mãi mới tìm cách lúi được Hồ con lên.

Hồ con lúc này bị bỏng rộp cả nửa dưới thân, sống dờ, chết dờ, không lết đi được. Hồ già đành dùng hết sức lực còn lại, công Hồ con lên lưng và thất thểu ra về. Được Hồ già tìm cách cứu chữa, Hồ con thoát chết.

Nhưng vì bị bỏng rộp cả phía dưới bụng nên lông ở dưới bụng sau đó mọc lại không còn vàng rực như trước nữa mà trắng toát như vôi sống...

Một hôm, ngồi nhìn lại vết bỏng lớn dưới bụng và đám lông trắng như vôi đó, Hồ con bỗng lên giọng trách Hồ già:

— Con bị bỏng thế này, một phần cũng vì cha! Cha bảo lửa nó vàng sáng như mặt trời, nóng hơn mặt trời, nhưng lửa nó trắng như sữa, chứ có vàng đâu!

Hồ già giận quá mắng lại con, vừa mắng vừa rùng mình kinh sợ, khi nhớ lại chuyện ngày trước:

— Có mày ngu thì có! Lửa gì lại lửa màu trắng! Chính mắt tao trông thấy nó đốt cho suýt chết, tao còn lạ gì!

Hai bố con nhà Hồ cứ thế mà cãi nhau...

Và các em ạ, cho đến bây giờ, loài Hồ vẫn còn cãi nhau về chuyện lửa vàng hay lửa trắng...

Tuy vậy, nghĩ đến chuyện lại đòi ăn cướp trí khôn của Người thì cả hai bố con Hồ ác đều cạch đến già.

CẮT NHÀ GIỮA HỒ

Nhà xuất bản Kim Đồng (1968)

Bìa và minh họa của Nguyễn Thụy

Ngày xưa, ở trên Tây Nguyên, có một em bé tên là Mây.

Mây không còn cha để gọi a-ma, cũng không còn mẹ để gọi a-mí.

Đã vậy, Mây còn phải đi ở cho tên chúa làng. Mây chỉ toàn bị đánh đập, mắng nhiếc. Tên chúa làng bắt Mây làm hết công việc nặng nhọc này đến công việc nguy hiểm khác. Việc ngày chưa hết, đã có việc đêm.

Đêm, ngày, việc cứ dồn dập, chất cao lên mãi, gõ mãi, không hết. Cái chân, cái tay của Mây không bao giờ được rảnh.

Mây khổ quá nên thường lên trốn ra ngồi chốc lát bên cái hồ rộng mông mênh. Hồ nằm ở giữa những hòn núi cao ngồi xếp vòng tròn. Mây ngồi để ngắm nước hồ thay đổi đủ các màu xanh, tím, bạc, đồng. Nhìn vào đấy, Mây thấy vui và quên bớt đi nỗi khổ.

Một bữa tên chúa làng sai người đi rình và bắt gặp Mây đang ngồi như thế. Nó đánh và cấm Mây không được ra đó nữa. Nhưng không trốn được ra ban ngày thì Mây trốn ra ban đêm. Những đêm khuya trăng sáng, đợi lúc tên chúa làng và người nhà của nó ngủ say, Mây lại lên ra ngồi bên bờ hồ. Nước hồ gợn sóng, thay màu, như muốn trò chuyện, như muốn an ủi Mây. Mây lại thấy vui và quên bớt nỗi khổ.

Thấy Mây càng ngày càng giỏi giang, tên chúa làng càng nghĩ ra thêm nhiều thứ việc để bắt Mây làm. Nó lạ lắm khi thấy việc gì, dù khó khăn nguy hiểm đến mấy Mây cũng làm được. Một lần nó bảo Mây đốn cho nó cái cây cao nhất trên núi. Nó bảo hôm trước thì hôm sau Mây đã dùng mẹo đốn được cây. Lần khác, nó bảo Mây bắt cho nó con hổ lớn và ác nhất trong vùng. Chỉ mấy hôm sau, nó đã thấy Mây kéo xác con hổ về. Biết Mây bé người mà gan to, chí lớn, nó đâm sợ. Nó bèn nghĩ ra cách để giết Mây cho som sóm.

Một hôm nó gọi Mây lại và bảo:

— Tao ở mãi trên núi, chán rồi. Mày cắt cho tao cái nhà giữa hồ tao ở. Ba ngày không cắt được thì tao giết.

Nó vừa nói vừa chỉ ra cái hồ rộng mông mênh mà Mây thường trốn ra ngồi ngắm. Cái hồ càng nhìn càng thấy rộng. Nai chạy một ngày chưa dễ đã giáp vòng. Nước hồ sâu lắm. Người lặn giỏi nhất trong vùng chưa ai xuống được đến đáy.

Hồ tuy đẹp nhưng bất chợt thường có những xoáy nước rất mạnh. Ném con trâu xuống đó, các xoáy nước nhận chìm ngay. Không còn để cho trâu kịp ngóc đầu lên thở.

Mây nghe chúa làng bảo cất nhà ở giữa hồ đó, chỉ đứng nhìn mà không đáp lại.

Tên chúa làng lại nhắc:

— Hở! Mày nghe rồi chứ? Nhớ mà làm. Ba ngày mà không xong thì tao giết.

• • •

Mây biết là khó nhưng Mây cũng cố gắng làm. Ác một nỗi Mây chỉ giỏi trên cạn. Mây không giỏi được ở dưới nước. Mây đốn tre lồ-ô, bó lại thành bó to, ném thử xuống hồ. Xoáy nước nhận chìm các bó tre và lôi đi mất tích. Mây đốn những cây to, tìm cách cắm thử xuống hồ. Xoáy nước cũng nuốt chửng từng cây gỗ một. Mây biết lần này khó lắm, có thể chết đến nơi rồi. Mây lo nghĩ, bỏ cả ăn, bỏ cả ngủ. Mây không chịu chết vì tay chúa làng. Mây lên núi, vác lấy những tảng đá to, định bỏ dần xuống nước làm cái cầu vượt qua các xoáy nước, ở ven bờ. Bao nhiêu tảng đá đều bị các xoáy nước cướp lôi đi mỗi nơi một tảng...

Mây đứng nhìn các xoáy nước quái ác, tức giận, cau mày... Mây hết thấy cái thú ngồi ngắm nước hồ thay đổi các màu xanh, tím, bạc, đồng... Tuy vậy, nước hồ vẫn gọn sóng, thay màu như muốn chuyện trò an ủi Mây. Mây lại đứng thờ người ra ngắm.

Ngày thứ nhất, thấy Mây chưa làm được gì, tên chúa làng đánh Mây một trận bằng roi mây. Ngày thứ nhì, thấy Mây vẫn chưa làm được gì hơn, tên chúa làng lại đánh Mây một trận bằng roi da trâu bện lại. Bị hai trận đòn đau, Mây nằm thiếp. Trong giấc mơ, Mây bỗng thấy có một con cá sấu già bò đến cạnh Mây mở to hai con mắt ra nhìn Mây. Mây không chút hoảng sợ, chỉ đứng dậy, lùi ra xa vài bước.

— Cá sấu định ăn thịt tôi sao?

Cá sấu già khẽ lắc đầu, đáp lại:

— Không, cá sấu muốn giúp anh bạn nhỏ cất được cái nhà giữa hồ. Cá sấu ở hồ lên đây.

— Có phải đêm hôm qua cá sấu đã hứa giúp cho Mây này cất nhà không?

— Phải!

— Nhưng chúa làng nó bắt phải cất cho nó nhà cao, rộng, liệu cá sấu có giúp cho Mây này làm được chuyện đó không?

— Được!

— Và nội trong đêm nay cất xong kịp chứ?

— Kịp thừa đi!

Mây ôm lấy cá sấu như ôm một người bà. Cá sấu già cảm động cũng khóc, hạt nước mắt thật to. Cá sấu già lại bảo Mây:

— Nào, anh bạn nhỏ hãy ngồi lên lưng tôi, tôi đưa đi ra giữa hồ mà cất nhà.

Mây lạ lùng hỏi ngay:

— Đi tay không thôi à? Phải mang tre, mang gỗ ra chứ?

— Không cần.

— Không thì cũng phải mang rìu, mang rựa đi theo!

— Không cần.

Rồi cá sấu già lại giục:

— Thôi ra đi đi. Nhanh lên không thì muộn mất.

• • •

Đội Mây trèo lên lưng ngồi ngay ngắn, cá sấu già liền trườn mình đi rất nhanh. Thoáng cái đã ra đến bờ hồ. Ông trăng bây giờ vừa leo lên đến đỉnh núi và bắt đầu bay lên trời để đến sáng kịp đáp qua hòn núi bên kia và leo xuống. Mặt nước hồ lúc này sáng rực hắt lên. Những xoáy nước cứ xoáy tít ở hai bên hông cá sấu già, reo lên như gió hú. Mây lo lắng. Nhưng cá sấu già cứ thản nhiên lách mình bơi đi, vượt qua các xoáy nước dễ dàng như bơi trên nước lặng. Ra đến gần giữa hồ cá sấu già dừng lại và kêu lên mấy tiếng rất lớn. Mây ngo ngác chưa hiểu gì thì một chiếc cầu bồng từ dưới nước nổi lên, nổi liền từ bờ ra đến chỗ cá sấu già và Mây đang đứng. Cá sấu già bảo Mây:

— Anh bạn nhỏ nhìn kỹ xem, có biết đây là cái gì không?

— Chiếc cầu à?

— Đúng là cầu rồi, nhưng cầu bắc bằng gì, anh bạn nhỏ thử nhìn lại lần nữa!

Mây nhìn kỹ thì hóa ra đây là những con cá sấu rất lớn, con này cắn đuôi con kia, kết thành một chiếc cầu rất thẳng, rất đẹp.

Cá sấu già lại kêu lên mấy tiếng nữa dài hơn, sắc hơn. Từ dưới nước, những cây cột nhà to lớn, nhẵn bóng bỗng từ từ nhô lên cao sừng sững. Mây kêu lên khi nhận ra đấy là những con trần nước khổng lồ, dựng đứng người lên, đầu ngóc thẳng.

Cá sấu già lần này lại kêu lên những tiếng ngắn và khô, kêu khá lâu như giục giã. Nước hồ bỗng rung lên như có trăm ngàn ngọn cây xáo động. Rồi những kèo cột, rui, mè và sườn vách cứ dần dần hiện ra. Cuối cùng, bóng dáng một ngôi nhà cao chưa từng thấy, rộng chưa từng thấy đã sừng sững hiện lên trước mắt Mây. Mây há hốc mồm ra mà nhìn và nhận ra đấy là vô số những con rắn lớn, nhỏ, theo đúng từng cỡ, cắn đuôi nhau mà làm nên.

Bây giờ thì cá sấu già không ngẩng đầu lên như mấy lần trước, mà lại ngụp đầu xuống nước để kêu. Kêu liên bốn bận. Lập tức từ dưới đáy hồ bỗng bay lên muôn nghìn những mảnh sáng loáng đủ sắc đủ màu nhìn cứ ngời ngời, lấp lánh. Mây chưa kịp hiểu gì thì tất cả những mảnh sáng loáng ấy đã bay lên đắp thành vách, lợp thành mái. Cá sấu già bơi sát lại và bảo Mây xem kỹ đấy là gì. Mây kêu lên. Hóa ra đấy toàn là cá lớn, cá nhỏ, loại thì vảy đỏ, loại thì vảy vàng, lại có loại vảy xanh, loại vảy trắng. Nhiều nhất là vảy trắng. Những con cá cứ cắn đuôi nhau, xếp trộn lẫn lộn màu này với màu khác, cả ngôi nhà như bằng xà cừ, cứ lóng lánh, lóng lánh, nhìn thật rực rỡ.

Cá sấu lại ngụp đầu xuống nước kêu liên hai hồi nữa. Kêu lần đầu thì mặt nước hồ bỗng rộn lên tiếng “tanh tách”, “tanh tách”. Rồi nhiều con vật nhảy đáp lên các cây cột bám chắc vào đấy. Nhìn kỹ, hóa ra đấy là những con tôm rất lớn, đang uốn mình làm thành móc treo chiêng. Kêu lần thứ hai thì mặt nước hồ bỗng rẽ sóng thành nhiều rё quạt. Rồi mấy con vật chậm rãi bò lên cầu đi vào trong nhà, cứ ba con chụm đầu lại làm thành bếp đun rượu, nấu cơm. Nhìn kỹ hóa ra đấy là những con rùa rất lớn.

Cá sấu già bây giờ mới hỏi Mây:

— Nhà cao, nhà rộng cất xong rồi đấy? Anh bạn nhỏ có vừa lòng không?

Mây ôm lấy cá sấu già, cảm ơn rồi rút.

— Cảm ơn cá sấu, cảm ơn trần, rắn, tôm, rùa... Mây về nói chúa làng ra ở nhé?

— Ừ, về bảo nó ra ở đi!

• • •

Chúa làng đứng trên cao nhìn xuống hồ. Nó ôm lấy đầu thích quá. Ngôi nhà cứ sáng rực lên ở giữa hồ. Bao nhiêu ông sao trên trời đều như bay xuống và nhảy múa trên các mái nhà.

Chúa làng giục cả nhà nó dọn ra ở. Chúa làng lại bắt dân làng đang đêm phải khiêng hết của cải nhà nó ra nhà mới. Nó hứa sẽ cho uống rượu hâm nóng, cho gióng chiêng cũ, chiêng mới để ăn mừng. Mây khuyên chúa làng:

— Khoan đem của cải ra đã để một mình Mây này mang ra sau. Cho nó khỏi mất mát.

Chúa làng nghe phải, ừ ngay.

Chúa làng đi trước, vừa đi vừa uống rượu đến say mềm. Dân làng kéo nhau đi sau, gióng chiêng vang lừng cả rừng núi. Nhìn ngôi nhà to quá, đẹp quá, ai cũng khen là Mây giỏi, Mây tài.

Chúa làng bước lên cầu, khen cầu đi êm chân. Chúa làng nhìn cột nhà, khen cột nhà tròn và chắc. Chúa làng sờ tường, khen tường mát, ngấm mái, khen mái đẹp. Chúa làng nhìn móc treo chiêng, khen móc chạm trở khéo, nhìn bếp khen bếp bắc giỏi.

Chúa làng ra lệnh hâm lại rượu trên bếp mới rồi bảo dân làng đứng trên bờ và ra cả trên cầu nhảy múa cho mình xem. Mãi chúa làng vẫn chưa chịu cho dân làng ra về.

Hâm rượu cho chúa làng uống, Mây nghe mấy chú rùa kêu nhỏ:

— *Quóng ná! Quóng ná!*

Mây hiểu là mấy chú rùa kêu nóng quá, nóng quá!

Vì vậy Mây liền lấy nước đổ lên đầu rùa và nói với rùa chịu khó giúp Mây thêm lúc nữa.

Mây đánh chiêng cho chúa làng nghe. Mấy chú tôm cũng kêu nhỏ:

— *Lững gậy! Lững gậy!*

Mây hiểu là mấy chú tôm kêu: gầy lưng, gầy lưng!

Mây liền nâng lấy lưng tôm cho tôm đỡ mỏi và nói với tôm chịu khó thêm một lúc nữa để giúp Mây.

Mây đứng cạnh tường để quạt cho chúa làng. Cá sau lưng Mây cũng kêu:

— *Nghệt chột! Nghệt chột!*

Và rần nước, trăn nước cũng xít xoa:

— *Guồng xây! Guồng xây!*

Mây hiểu là cá kô: chết ngọt, trăn rắn kô: gãy xương.

Vì vậy, Mây quay lại nói khẽ với cá, với rắn, với trăn hãy cố gắng giúp Mây cho đến cùng.

Ông trăng đã bay đến giữa trời.

Chúa làng thăm mệt, lúc này mới cho phép dân làng ra về.

Dân làng lục tục kéo hết lên bờ. Mây cũng lên đi theo và bước lên sau rốt. Chân Mây vừa chạm bờ thì chiếc cầu dưới hồ bỗng lặn biến đi ngay. Cả ngôi nhà lóng lánh như nạm xà cừ cũng bắt đầu rung rinh và chuyển động mạnh.

Tuy đang say rượu, chúa làng như cũng biết là nguy hiểm đến nơi rồi. Nó gọi to lên:

— Mây ơi, Mây nè, tao cho mày cái cong vàng, mày cứu tao đi.

Mây ở trên bờ đáp ra:

— Tao không thèm cong vàng của mày!

— Mây nè, tao cho mày nôi vàng vậy, mày cứu tao đi.

Mây lại đáp:

— Tao cũng không thèm nôi vàng của mày!

— Mây nè, vậy thì tao cho mày mâm vàng, chiêng vàng, mày cứu tao chứ?

Lần này, Mây im lặng không thèm đáp nữa.

Cả ngôi nhà lúc này đã vỡ tung ra từng mảnh chìm xuống đáy hồ. Chỉ còn thấy các xoáy nước quái ác xoáy tít, rú lên như gió hú. Và màu nước hồ xanh rợn, sâu thẳm.

Cả tên chúa làng và vợ con nó đã chìm xuống bùn đen.

• • •

Mây trở về, nghe theo lời cá sấu già đem tất cả của cải của chúa làng ra chia cho dân làng nghèo khổ.

Nhưng chỉ chia nôi, chia mâm, chia chiêng... còn rìu, rựa, nương rẫy... thì giữ lại làm của chung để cùng lo làm ăn chung.

Đêm sau, khi ông trăng leo lên đến đỉnh núi, cả dân làng cùng Mây lại kéo nhau ra sát bên bờ hồ để gặp mặt cá sấu già, gặp mặt lại trăn, rắn, cá, tôm, rùa để cảm ơn

một lần nữa và chúc mừng nhau đã trừ được tên chúa làng độc ác tham lam. Tất cả mọi người cùng gióng chiêng nhảy múa. Lần này không nhảy múa lấy lệ như khi nhảy múa cho chúa làng, mà nhảy múa với tất cả niềm vui sướng, chờ đợi đã bao năm...

CHÚ SẺ CON VÀ BÔNG HOA BẰNG LĂNG

Trích trong “Những chú sẻ con”

Nhà xuất bản Trẻ (1986)

Bìa của Trương Phú Hòa

Với chú sẻ con này, lần tập hay chuyền đầu tiên đã để lại cho chú một kỷ niệm khó quên.

Ở gần cái tổ của chú, có một cây bằng lăng trẻ. Mùa hoa này là mùa hoa thứ hai của bằng lăng. Nhưng năm nay bằng lăng nở hoa mà không được vui hoàn toàn. Vì cái cô bé tên là Thơ ấy, vừa rồi bị ốm, phải đi nằm bệnh viện, mà vắng bé Thơ trong mùa nở hoa thì bằng lăng làm sao vui được! Chính bé Thơ, vì muốn bảo vệ bằng lăng, đã có lần bị mấy đứa trẻ không tốt ném đá cháy máu đầu... Bằng lăng nhớ suốt đời chuyện ấy nên mùa hoa năm trước, mùa hoa đầu tiên, bằng lăng đã cho cánh hoa đẹp nhất nở về phía nhà bé Thơ, chìa cả vào trong cửa sổ của bé Thơ... Vậy mà mùa hoa năm nay...

Câu chuyện trên, sẻ con biết được là nhờ có mẹ. Mẹ sống lâu với cây cỏ nên mẹ mới nghe được, hiểu được tiếng nói của cỏ cây. Sẻ con còn bé quá. Phải còn lâu, còn lâu, sẻ mới được như mẹ...

Nhưng khi nghe được câu chuyện trên, chính sẻ con đã hỏi:

— Bằng lăng nhớ bé Thơ như vậy, bé Thơ có nhớ bằng lăng không?

— Có chứ! Nằm trong bệnh viện, thấy bằng lăng ở quanh đấy nở hoa, bé Thơ cũng đã hỏi mẹ xem cây bằng lăng, bạn thân của mình, đã có hoa chưa, có được nhiều không, đẹp không.

— Năm nay, bé Thơ không được xem cây bằng lăng của mình nở hoa rồi mẹ nhỉ!

Sẻ mẹ cười, vẻ đầy bí mật, rồi lấy mỏ mổ yêu lên đầu con và nói:

— Để rồi con xem! Bằng lăng cho mẹ biết là nó đã bàn với tất cả lá cành của nó. Tất cả đã quyết lòng giữ lại một bông hoa cuối cùng đợi bé Thơ về đấy.

— Đợi bé Thơ về rồi mới nở cho bé Thơ xem à, mẹ?

— Ừ, con đoán giỏi đấy!

— Thế bao giờ bé Thơ về hả mẹ?

— Ngày mai thôi!

Sẻ con kêu to lên mấy tiếng để mừng cho bé Thơ và cho bằng lăng:

— Thế là bằng lăng cuối cùng sẽ nở chứ mẹ?

— Chắc chắn như vậy rồi!

— Ôi! *Tích! Tích!* Thế thì tuyệt quá! Tuyệt quá! Mai con phải dậy thật sớm để xem mới được!

— Ủ! Mẹ cũng sẽ dậy sớm với con. Mai con cũng sẽ bắt đầu tập bay chườn đấy!

Sẻ mẹ đã nói rất đúng.

Sáng hôm sau, bông hoa bằng lăng cuối cùng đã nở sẵn và đợi bé Thơ từ bệnh viện trở về.

Chỉ tiếc một điều, bông hoa cuối cùng nở hơi cao hơn cánh cửa sổ của bé Thơ. Vì vậy, khi bé Thơ về, bé không kịp nhận ra bông hoa đang chờ đợi mình từ hơn mười hôm nay. Bé Thơ cứ đinh ninh là cả mùa hoa đã qua rồi.

Sẻ mẹ cũng đã nói cho sẻ con nghe hết những điều ấy.

Sẻ con thương bằng lăng và thương bé Thơ lắm. Sẻ con liền nói với mẹ:

— Mẹ ơi, vậy để con thử bay xuống, đỗ lên trên cái cành ấy cho bông hoa chúc xuống, lọt vào cửa sổ cho bé Thơ nhìn thấy nhé!

Sẻ mẹ nghe con nói, cảm động và mừng rỡ vô cùng. Nhưng sẻ mẹ cũng hơi lo lo.

— Con mới tập bay lần đầu mà đỗ lên trên một chỗ cheo leo như vậy không dễ đâu!

— Con sẽ cố gắng, không để trượt chân mẹ ạ!

— Ủ! Cẩn thận nhé! Nào con bay đi!

Sẻ con chấp cánh rồi hay vù lên phía cái cành bằng lăng nhỏ xíu, mình uốn cong cong.

Sẻ mẹ hồi hộp nhìn theo.

Sẻ con nhìn kỹ cành hoa rồi đáp xuống. Cành hoa chao qua, chao lại. Sẻ con cố gắng lắm mới đứng vững được. Cũng vừa lúc bông hoa bằng lăng cuối cùng chúc thấp hẳn xuống và nằm lọt gọn trong khung cửa sổ của bé Thơ.

Lập tức, sẻ con nghe tiếng bé Thơ reo lên từ trong gian phòng tràn ngập ánh nắng:

— Ôi mẹ ơi! Vào nhanh mà xem! Đẹp quá! Đẹp quá mẹ ạ!

Liền ngay sau đó, sẻ con lại nghe tiếng nói của người mẹ:

— Ủ! Bông hoa đẹp thật! Mà lạ nhỉ, sao lại có bông hoa nở muộn thế kia!

Sẻ con càng nghe càng thấy vui và sẻ con tự nhủ: “Để mình nói với mẹ mình kể chuyện lại cho bé Thơ và mẹ bé Thơ cùng nghe mới được. *Tích! Tích!* Chuyện rõ ràng thế mà cả hai mẹ con vẫn chưa biết tí nào! Lạ thật! *Tích! Tích!*”

Và như tôi đã nói trên, đây chính là kỷ niệm khó quên trong chuyến bay tập đầu tiên của chú sẻ con này.

BÊ VÀ SÁO

Nhà xuất bản Kim Đồng (1960)
Bìa của Trương Qua, minh họa của Nguyễn Thụy

Kính tặng anh Nam Trân

I

Bê vàng lững thững đi theo bé Nam ra ruộng. Bé Nam tay cầm dây thùng dất bê, tay cầm cái bẫy cu cườm, miệng hát nghêu ngao. Mặt trời đã lấp ló sau lũy tre cuối làng. Bé Nam và bê vàng đi trên con đường ruộng thấp, nhỏ, còn dẫm dấp sương đêm. Từ ngày bê vàng về đây, trừ buổi chiều đi học, sáng nào bé Nam cũng dắt bê vàng đi theo con đường này ra gò, rồi hết buổi lại cũng theo con đường này về nhà.

Nhiều tiếng ậm ò trên khu gò bên phải. Bê vàng quay ngoặt đầu nhìn. Thuộc đường quá đến nỗi chỗ nào có mương nước chảy qua, chỗ nào có nhiều hoa cỏ may mọc dày bê vàng cũng nhớ.

Một đàn bò hiện ra ở bên trên các bụi bờ rồi từ từ tiến lên gò. Lúc đầu chỉ mới thấy bò mẹ. Sau mới thấy các chú bê con. Hết đàn này lại tiếp đàn khác. Rồi lại một đàn khác nữa... Đông và vui quá. Bê vàng đếm đủ bốn đàn. Đàn ít nhất cũng được ba con. Đàn đông nhất dễ đến bảy tám. Càng thấy người ta đông đảo, vui vẻ bao nhiêu, bê vàng càng thấy buồn và lẻ loi bấy nhiêu.

• • •

Bê vàng quê vốn ở một miền gần núi có nhiều hoa và chim. Mỗi mùa một thứ hoa. Toàn là hoa rừng. Mùa hoa ổi trắng lấm lấm như sao. Mùa hoa sim tím rung rinh như bướm. Mùa hoa mai vàng dẹt gấm ở lưng núi cao. Và chim thì đủ giống, đủ màu. Chim lớn, chim bé, chim trắng, chim xanh, chim vàng, chim đỏ. Có giống hót cao lên lanh lảnh, vang cả núi rừng. Có giống chỉ hót khẽ, từng đàn riu riu. Có giống chỉ thủ thủ từng đôi.

Sáng sáng, mặt trời chưa kịp mọc, bê vàng đã nghe rộn rã tiếng hót ở quanh nhà ở ven rừng, ở bên kia bờ suối, ở tít trên núi cao.

Đàn của bê vàng lúc ấy khá đông. Tính cả bê vàng và mẹ được cả thảy là bảy. Mỗi sáng bê vàng lại theo mẹ và cả đàn lên sát bên chân núi để ăn cỏ. Từ xóm đến chân núi có hơi xa. Bê vàng không biết là đi bao lâu mới đến. Chỉ biết lúc ở nhà đi, mây trắng vẫn còn nằm ở ven chân núi, lúc đến nơi thì mây trắng đã rủ nhau đi cả.

Cỏ ở chân núi thơm và ngọt. Nhất là vào mùa xuân là mùa các hoa rừng nở nhiều. Cỏ như có hương hoa thấm vào. Nhai cứ nghe thoang thoang mùi thơm. Chính bê vàng mê cỏ, bỏ bú sớm, chứ không phải mẹ bê vàng cai sữa bê vàng đâu. Tuy vậy, bê vàng vẫn thích đứng ăn gần mẹ, để thỉnh thoảng có ngửa trán, ngửa đầu, bê vàng lại xán đến bên mẹ, nhờ mẹ liếm trán cho. Mẹ bê vàng yêu con lắm, dù có đang ăn cũng ngừng lại liếm cho con. Luối mẹ ấm áp dịu dàng. Bê vàng vừa đứng im cho mẹ liếm, vừa lắng tai nghe chim hót, vừa đưa mắt nhìn những cánh chim màu trắng,

màu đỏ, màu xanh bay loang loáng ở giữa ngàn cây như những bông hoa biết bay. Ăn xong, trưa nắng, cả đàn lại kéo nhau theo cụ Tám ra suối uống nước rồi tìm chỗ có bóng cây để nằm nhai lại và ngủ lim dim. Bê vàng lại nằm bên mẹ, thiu thiu ngả đầu vào cổ mẹ.

Bê vàng đang sống sung sướng êm đềm như thế thì một buổi sáng cụ Tám dẫn người lạ mặt vào chuồng chi bê vàng rồi bảo: “Nó đây! Tốt nhất rồi chứ còn con nào bằng nó nữa”. Người lạ mặt nhờ cụ Tám dắt bê vàng ra khỏi chuồng. Người ấy vỗ lưng bê vàng, nhắc chân xem móng, vạch mồm xem lưỡi, có vẻ rất yêu quý bê vàng. Mẹ bê vàng đứng trong chuồng nhìn ra, đôi mắt như lo lắng điều gì. Bê vàng cũng lo, không hiểu người ta định làm gì mình. Mãi đến lúc cụ Tám dắt bê trở vào, bê vàng mới yên tâm. Tuy vậy bê vàng vẫn hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, họ định làm gì con thế hở mẹ?

— Mẹ cũng không biết. Nhưng chắc là không có việc gì đáng lo.

Bê vàng lại đưa lưng nhờ mẹ liếm. Nhưng hôm đó, cụ Tám không cho bê vàng theo đàn lên chân núi ăn cỏ. Bê vàng lồng lên cố tìm cách để đi theo. Không thoát được tay cụ Tám! Miệng cụ vừa đỡ bê, tay cụ vừa ghì chặt cái dây thừng buộc bê vào gốc cây mít còn tơ. Bê tức lắm, vừa cố vùng vẫy vừa kêu mẹ đến cứu. Mẹ bê đang đi ở ngoài ngõ, nghe bê kêu vội ngoảnh đầu lại, rồi không đi nữa. Cả đàn dừng lại. Mẹ bê vàng định quay vào thì vừa lúc cụ Tám đã buộc xong bê và xách roi chạy ra. Thế là cả đàn lại rục rịch đi. Mẹ bê không chịu đi cũng không được. Bê vàng càng kêu lên một cách thất vọng “*Mê! Mê!*” Mẹ bê cũng ậm ò gọi con... mỗi lúc mỗi thêm lo lắng, nhưng mỗi lúc mỗi xa dần.

Bê vừa giận cụ Tám, lại vừa lo không hiểu người ta giữ mình ở nhà để làm gì. Hỏi ai bây giờ. Bê nhớ mẹ, bê trách mẹ sao không quay về cứu bê... Bê buồn lắm, nằm xuống đất, gục đầu lên chân trước.

Đến xế chiều thì người lạ mặt lại cởi cái dây buộc ở gốc mít. Bê mừng quá. Có thể chứ! Lẽ nào cứ buộc bê mãi ở đây, chắc người ấy lại dắt bê đi lên chân núi chỗ mẹ bê đang ăn cỏ đây. Bê vui quá. Cỏ xanh, núi mát. Tiếng chim ở trên các cành cây, trên các mỏm đá. Bê đứng dậy rất nhanh, sẵn sàng để đi lên chân núi. Người lạ mặt chào mọi người trong nhà rồi dắt bê ra ngõ. Bê nhìn lên ngả chân núi. Bê kêu lên. Không có tiếng mẹ đáp lại. Xa nhỉ! Nhưng không hề gì, chỉ chốc nữa, bê lại gặp đàn, gặp mẹ. Bê đi hấp tấp, người lạ mặt phải vừa đỡ dành vừa chạy theo cho kịp bê.

— Gượm này! Gượm này!

Bê vẫn rướn cổ đi nhanh. Ngã ba đường đây rồi. Bê vừa quặt bước qua con đường dẫn lên chân núi thì cái dây thừng đã giật mạnh đầu bê lại. Và bê sững sốt khi thấy người lạ mặt rẽ qua con đường đi xuống xóm dưới. Bê chống cự lại, hai chân trước

chống mạnh xuống đất, trì lại phía sau. Người lạ mặt quát lên rồi cố sức kéo. Giằng co một lúc lâu, bê yếu sức phải chịu thua. Người lạ mặt lôi bê đi từng bước. Cái dây thừng siết vào cổ bê đau quá. Nhưng trong gan ruột bê, còn có những đau đớn hơn. Thôi nguy rồi. Nếu theo người lạ mặt đi xuống con đường này, thì mỗi bước là mỗi xa thêm mẹ, xa thêm đàn. Xa mẹ bê sống làm sao được chứ. Bê lại cố chống cự. Người lạ mặt sao khỏe đến thế. Giá là cụ Tám thì chưa chắc bê đã chịu thua.

Lúc này thì bê đành phải đi thôi. Không còn cách nào khác. Bê ngoảnh đầu lại nhìn lên phía chân núi. Mẹ của bê có biết bê đang mỗi bước mỗi xa mẹ đây không? Bê ứa nước mắt. Người lạ mặt lại cứ tưởng bê vì bị dây thừng siết cổ nên thả lỏng dây ra, bê nhân đó ngoảnh đầu lại kêu “Mé! Mé!” âm ỉ. Xung quanh vẫn im lặng như tờ. Bóng núi mỗi lúc mỗi ngả dài. Gió mỗi lúc mỗi mát hơn. Cả đàn lúc này có lẽ sắp được cụ Tám dẫn ra suối để uống nước và tắm. Mẹ ơi! Các chú, các bác ơi!

Im lặng, lạ nhĩ, hình như lũ chim nó cũng buồn cho bê phải xa mẹ, xa đàn hay sao mà chúng im lặng cả thế. Bê ngoảnh đầu nhìn lại. Núi cứ cao thêm. Nhà cửa cứ nhỏ dần lại. Đường cứ bót dốc đi. Mẹ ơi! Bê có còn được thấy mẹ, thấy đàn không? Người lạ mặt này là ai mà ác thế?

Người lạ mặt vẫn luôn miệng dỗ dành bê: “Đi đi con”. Ơ! Ông ấy cứ gọi mãi bê là con! Ông có thương bê thì trả bê trở lại, chứ sao lại cứ dắt bê đi xuống mãi thế này.

Bê cứ theo người lạ mặt xuống mãi, xuống nữa. Hai bên đường vẫn là bụi bờ, đồi thấp, đồi cao. Bê bắt đầu thấy mỏi và đau đau ở chân.

Bây giờ thì núi đã bỏ bê chạy lùi rất xa.

Mãi đến lúc mặt trời lặn, mới thấy thấp thoáng ở phía trước một mái nhà tranh. Càng đến gần, bê càng ngạc nhiên. Cái nhà sao đông người thế. Mà ồn ào quá. Họ trao cho nhau những cái bát, những quả chuối, những cái bánh tròn, to rồi cười, và vỗ vai nhau. Mãi sau này, gặp hai ba lần như thế, nghe người lạ mặt nói, bê mới rõ đây là một cái quán cơm và nhà nghỉ trọ.

Đêm đó, người lạ mặt buộc bê ở sau quán, ngay gần chỗ người ấy nằm ngủ. Buộc xong, người ấy chạy đi cắt ngay một mớ cỏ rất non, rất ngọt mang lại cho bê, dỗ dành:

— Ăn đi con! Ăn đi. Mai sáng lại đi!

Đi đường xa mệt, bê ăn xong là nằm xuống nghỉ ngay. Bê lại nhìn về ngả núi. Nhưng đêm đã bắt đầu xuống rồi, mọi vật đều như biến mất trong bóng tối.

Sáng hôm sau lại đi nữa. Đến nửa buổi thì đất đai nhà cửa, cây cối bỗng khác hẳn. Đất sao cứ phẳng lì. Nhà cửa cứ san sát kề vai nhau. Không phải cái này cũng cái kia

như ở quê của bé. Cây cối đáng hiền từ nhỏ bé. Có thứ cây gì giống giống cây lồ-ô, mà người ta cứ gọi là tre. Tre! Cái tên hay nhỉ. Còn lúa thì thật là bát ngát. Lúa nhiều quá. Lúa chạy mãi, chạy mãi, bé nhìn không thấy rõ cây nữa, chỉ toàn một màu xanh mát, xanh tươi.

Bé lại nhớ núi, nhớ đàn, nhớ mẹ. Chắc núi, đàn và mẹ cũng nhớ mình.

Đến chiều thì người lạ mặt dắt bé đi vào một cái cổng tre lớn. Người lạ mặt bảo bé:

— Thế là về đến nhà rồi con ạ!

Nhiều người từ trong nhà chạy ra chào hỏi, và ngắm mãi bé. Ai cũng khen:

— Con bé này đẹp nhất xóm rồi!

• • •

Người lạ mặt ấy là chủ mới của bé. Con ông ấy là bé Nam hiện đang dắt bé ra ruộng ăn cỏ đây. Bé về dưới này thế là đã được mười hôm rồi. Bé chưa hết buồn, mặc dù ông chủ mới và bé Nam hết sức nâng niu chiều chuộng bé. Bé cứ nghĩ: giá ai bắt bé Nam đi xa lúc đó bé Nam mới hiểu được mình nhớ mẹ, nhớ đàn như thế nào. Đàng này, bé thì buồn là thế mà bé Nam một, hai cứ bảo:

— Mày về đây sướng nhé! Vui nhé!

Không sướng, không vui được đâu! Mặc dù cỏ ở đây mềm hơn, ngọt hơn! Mặc dù đường ở đây đi êm hơn, bằng hơn, không biết mỗi chân là gì!

Bên cạnh nỗi nhớ mẹ, nhớ đàn, bé còn nhớ núi, nhớ chim và nhớ hoa. Một bữa, bé Nam chỉ cho bé thấy một cái gì như một đàn rùa đang bò nối theo nhau thành một dãy dài, xanh mờ mờ ở ngả mặt trời lặn rồi bảo:

— Bé ơi! Làng cũ mày ở chỗ ấy đấy nhé! Núi đấy!

Núi mà thế à! Bé lắc đầu, hai cái tai đập đập vào trán, không tin. Núi quê của bé cao lớn sừng sững kia chứ! Còn hoa ở đây sao mà ít thế! Toàn là lúa với ngô thôi. Họa hơ! Lắm mới thấy một đám hoa gì nho nhỏ vàng vàng mọc ở ven đường, hay những đám cỏ may li ti. Chim cũng vậy, chả bù với quê hương của bé. Đôi lúc bé cứ lim dim cặp mắt như để nhớ lại những rừng hoa ôi trắng lấm tấm như sao, những rừng hoa sim tím rung rinh như bướm, những rừng hoa mai vàng dẹt gấm ở lưng núi cao. Đôi lúc bé cứ vênh tai lên, như để nghe lại những tiếng chim rừng, con thì hót cao lanh lảnh, con thì réo rắt, con thì thủ thủ, thủ thủ.

Đã xa mẹ, xa quê hương, lại còn thêm nỗi khổ là từ ngày về đây, bé chưa hề được gần, được quen với một bạn bè nào hay một chú một bác bò nào khác.

Bê cứ thui thui, một mình. Ăn cỏ một mình, ngủ một mình. Bé Nam đã có lúc xin bố:

— Con dẫn bê đi ăn chung với bò thằng Nghĩ, con Tý nhé!

— Không được! Con phải vừa trông bê vừa trông đám bắp.

Để trông bắp, bé Nam phải dắt bê ra cái gò nhỏ xíu ở gần bên bụi tre già mọc ngay trên bờ đám bắp, và thả bê ăn cỏ. Trong lúc đó ở các gò rộng khác, cỏ xanh hơn non hơn. Và bà con nhà bò ở trong xóm kéo đến, đông đúc vui vẻ. Bê cứ vừa nhai cỏ vừa ngẩng cao đầu để nhìn những chú bê con nhảy tung tăng quanh mẹ, rồi lại húc đầu vào vú mẹ để bú, hoặc những chú bê ngang tuổi với bê đang cụng đầu vào nhau để độ sức đẩy nhau.

Nhiều lúc bê ao ước, giá bố bé Nam nuôi thêm một bê nữa cho bê có đôi, có bạn thì thật đỡ buồn, nhưng mong mãi cũng chẳng được. Chỉ có một lần mừng hụt mà thôi. Hôm ấy, ông chủ của bê bỗng dắt đến một chú bò đực đen khá lớn. Bê cứ tưởng chú bò đực sẽ đến đây ở chung chuồng với mình. Bê kêu lên để chào hạn. Chú bò đực cũng kêu lên để đáp. Vừa lúc đó, bố bé Nam ở trong nhà đi ra với chú của bé Nam và lại gần chú bò đực đen để ngắm nghía. Bố bé Nam lại cũng nhắc chân chú bò đực lên xem móng, vạch lông chú bò xem xoáy, gật gật đầu chậm chậm y như cái ngày bố bé Nam lên mua bê ở quê hương bê. Bê biết chú bò đực này cũng vừa mua ở đâu về. Và lại càng chắc là sẽ có bạn để chuyện trò, để nhắc nhở quê hương của mình cho nhau nghe. Nhưng chỉ một lát sau ông chủ của bé Nam lại đã dắt chú bò đực đen đi mất. Bê vàng chỉ biết ngơ ngẩn nhìn theo.

II

Giờ đây, bé Nam đã dắt bê vàng ra đến cái gò nhỏ. Mặt trời hết bị vương vào lũy tre, đã đứng thẳng dậy, có vẻ ung dung lắm. Gió buổi sáng thổi nhẹ nhàng, chỉ làm rung rinh những ngọn cỏ bắp. Bé Nam buộc bê vào một gốc tre già rồi chạy đi đặt bẫy cu cườm.

Bê cúi xuống ngoạm một nhúm cỏ, giật lên nhai rồi nhìn theo bé Nam. Bé Nam đang hí hoáy chôn bẫy ở giữa đám lác vừa mới nhổ xong. Thế là hôm nay bé Nam chuyển qua chơi bẫy chim rồi. Thảo nào cả buổi chiều hôm qua, bê cứ thấy bé Nam hí hục vót, chuốt mấy cọng tre già mang từ nhà ra đây. Bé Nam đặt bẫy vừa xong thì thằng Nghĩa, con Tý đã từ xa chạy đến và gọi bé Nam ơi ới:

— Này! Này! Chờ chúng tao cùng đặt bẫy với chứ!

— Ừ mau lên! Mau lên! Bẫy của tao, tao đặt rồi!

Đặt bẫy xong, cả ba đứa đều đắc ý. Đứa nào cũng có vẻ chắc chắn sẽ bắt được chim. Ba đứa kéo nhau túm tụm ngồi nấp ở sau bụi chuối, vừa bàn tán vừa nhìn ra bốn xung quanh xem có con cu cườm nào bay đến và sà xuống đám lác chúng vừa đặt bẫy không. Bê thấy lo lo cho những con cu cườm. Nhưng may, không thấy con nào bay đến cả. Ở dưới này ít chim thật. Bê lại cúi xuống ngoạm cỏ, lại nhớ đến chim và hoa ở quê nhà. Đàng kia ba đứa trẻ ngồi đợi, ý chừng đã nản nên lại rủ nhau đi đánh khăng. Bê nghe thằng Nghĩa bảo:

— Kệ cứ để bẫy ở đấy, ngồi đợi làm gì! Đi đánh khăng đi. Chim nó có mắc bẫy thì nó vùng vẫy, thế nào mình cũng thấy cơ mà.

Ba đứa vừa nhìn chỗ đặt bẫy, vừa kéo đi ra khoảng gò rộng. Bé Nam trước lúc đi còn ngoái lại xem bê có đi xa không. Thấy bê vẫn ngoan ngoãn đứng ăn sát bụi tre. Bé Nam có vẻ bằng lòng lắm. Bé Nam giục bạn:

— Nào đi mau lên!

Bây giờ thì chúng nó đã chơi đùa mê say, chỉ lâu lâu mới có một đứa chạy lúi lúi ra nhìn xuống đám ruộng có đặt bẫy, không thấy gì lại chạy trở lên gò.

Bê vàng đang mài gặm cỏ bỗng thấy thấp thoáng một bóng chim bay đáp vào bụi tre. Chắc là một chú cu cườm. Đừng có dại mà mắc bẫy nhé! Bê ngẩng đầu nhìn lên. Trên cành tre cao không có chú cu cườm nào cả. Chỉ có một chú sáo nghê, hình như mới lớn lên. Chú sáo nhảy nhót rồi cất tiếng hót. Tiếng hót nghe không vui, mà lại buồn buồn. Bê vàng lạ lắm: sao thế nhỉ?

Bê vàng liền ngẩng đầu kêu lên để chào sáo nghệ. Sáo nghệ từ trên ngọn tre cúi xuống nhìn bê vàng, im một phút rồi mới đáp lại:

— Chào anh bê vàng! Sáo nghệ đây! Sáo nghệ đây!

Rồi sáo nghệ chậm rãi bay xuống cạnh bê vàng:

— Anh bê ăn cỏ một mình thôi à! Bố mẹ đâu! Bố mẹ đâu!

Bê vàng nhìn sáo nghệ một giây lâu rồi kể lại chuyện mình phải xa mẹ, xa đàn như thế nào cho sáo nghệ nghe.

Sáo nghệ đứng im trước mặt bê vàng, vừa nghe chuyện vừa nhìn bê vàng một cách yêu mến như để chia sẻ nỗi khổ của người bạn khác giống. Sáo mãi mê nghe, không biết rằng trong một đám cỏ ngay gần đấy một chú châu chấu xanh đã len lét nằm im, và chờ lúc sáo quay đầu đi, đã bay vù lên để trốn thoát...

Bê vàng kể xong liền hỏi sáo nghệ:

— Còn bà con của sáo nghệ thì bây giờ có những ai?

Đến lượt sáo nghệ buồn rầu kể lại chuyện đời mình.

Bố mẹ sáo sinh được ba con. Ba anh em sáo nghệ vừa mọc lông đuôi thì một buổi sáng sáo mẹ bay đi tìm mồi cho con, không trở về nữa. Sáo bố bay đi tìm mồi biết sáo mẹ đã bị một gã thối xì đồng giết chết trong lúc tha mồi về cho con... Nghe tin mẹ chết, ba anh em sáo con kêu khóc suốt suốt. Sáo bố một mình lo nuôi ba con. Cái tổ sáo vắng bóng mẹ, những chiều mưa, giông, càng thấy trống và lạnh... Tuy không được ăn no lắm, vì một mình sáo bố không tìm đủ mồi cho ba con, nhưng cả ba chú sáo nghệ đã lớn lên trông thấy. Lông cánh của ba chú mọc gần đủ. Sáo bố đã có ý chọn ngày tốt trời, tập cho ba con biết cách bay và cách chuyền. Một buổi trưa trời âm u, một con diều hâu lạ bỗng từ đâu bay về. Nó to lắm, nó lượn đi lượn lại trên không để tìm mồi. Cái tổ sáo không thoát khỏi mắt nó. Nó sà xuống. Để bảo vệ ba con, sáo bố đã chống lại diều hâu rất kịch liệt. Nhưng so với diều hâu, sáo bố bé quá lại sức yếu, nên bị diều hâu mổ chết. Ba anh em sáo nghệ vừa thương bố, vừa sợ chết kêu cứu inh ỏi. Trời đang giông. Sấm sét ầm ầm, chẳng ai nghe và đến cứu kịp. Hai anh của sáo nghệ bị diều hâu cắp tha đi. Chỉ riêng sáo nghệ đã nhanh nhẹn chui tọt vào cái hốc cây sâu, diều hâu không thể vào được nhờ đó mới thoát chết.

Câu chuyện của sáo nghệ làm bê vàng rom róm nước mắt. Ra sáo nghệ còn khổ hơn bê vàng nhiều quá. Bê vàng giận cái lũ diều hâu vô cùng. Giá bê vàng mà có thể bay được đi tìm cái thằng diều hâu hung ác để trả thù cho sáo nghệ thì bê vàng sẽ làm ngay.

Sau câu chuyện, bê vàng và sáo nghệ đã trở nên thân nhau.

Đằng kia, bé Nam và đám bạn bè của bé Nam vẫn say mê đánh khăng, không hề biết tí gì về việc này.

III

Từ hôm kết bạn với sáo, bê vàng thấy nỗi buồn nhớ mẹ nguôi đi được một phần. Mỗi sáng, khi bé Nam dắt bê ra bãi một lúc là sáo nghệ lại bay đến, sà xuống gò nhảy quanh quần ở cạnh bê vàng vừa kiếm ăn, vừa hót lên... Đôi bạn mỗi ngày mỗi trở nên thân thiết. Có lúc để đùa với bạn, sáo nghệ lại bay lên lưng bê vàng nhảy nhót và liếc mỏ. Lông trên lưng bê mịn màng, sáo nhảy nghe êm êm. Còn bê, nghe đôi chân nhỏ nhắn, vàng tươi của bạn tung tăng trên lưng mình, bê thấy ấm áp cả lòng; đôi chân bạn như vỗ về, an ủi.

Mãi lo bấy cu cườm, đánh khăng, bé Nam với bọn thằng Nghĩa, con Tý mấy hôm đầu vẫn chưa thấy tình bạn giữa sáo và bê. Nhưng một hôm thì cả bọn cùng nhận ra. Đầu tiên là bé Nam. Bê nghe bé Nam ngạc nhiên nói với lũ bạn:

— Bọn bay à, sao sáng nào con sáo kia nó cũng bay đến đây, nhảy nhảy trên lưng con bê nhà tao là sao?

— Quen thì nó làm thế chứ gì!

— Không phải, sáo nó mổ bắt rận đấy!

— Ồ, con sáo đẹp mà y nhỉ!

— Đẹp thật. Sáo một chúng mà y ạ!

— Sáo một bắt được mà nuôi, khôn lắm chúng mà y ơi!

— Làm bấy đi!

Bê nghe bé Nam cười vang rồi bảo:

— Cu cườm thì mới hòng bấy, chứ sáo thì bấy thế nào được, sao mà không bấy cả chim én đi.

Cả bọn cùng cười rồi lại kéo nhau đi bấy cu cườm. Riêng bê thì yên tâm. May quá nhỉ. Nếu mà bấy được sáo, chắc bọn trẻ nó cũng chẳng tha. Bê nói điều đó với sáo, và gật gật đầu kêu lên khe khẽ để mừng cho sáo. Trong lúc đó sáo đang ngẩng cao đầu nhìn lên mặt trời, hót líu lo một hồi. Từ ngày gặp nhau, bê thấy sáo vui hơn, hay hót hơn. Chắc sáo cũng đỡ nhớ thương bố mẹ và những anh em của sáo.

Sáng sáng, sáo bay đến chơi với bê một lúc rồi lại bay đi kiếm ăn ở chỗ khác nữa. Cái gò này, bụi tre này hiếm mồi lắm. Nhưng chỉ đi kiếm ăn một chốc rồi sáo lại bay về đậu trên lưng bê. Lại nhảy nhót. Lại líu lo. Sáo bay đi kiếm ăn lâu, bê trông, ngóng. Bê ra gò chậm, sáo bay đến bụi tre, nhảy nhót đợi chờ. Chưa hết! Một buổi

sáng, sáo nghệ còn mang đến cho bê vàng một bông hoa râm bụt đỏ tươi. Sáo nghệ bảo:

— Đây là bông hoa râm bụt nở trên cao nhất và đẹp nhất. Sáo cho bê! Sáo cho bê!

Bê vàng chưa bao giờ được thấy hoa râm bụt nên thích lắm. Cũng nhân đây bê vàng mới nói cho sáo nghe về những thứ hoa ở quê hương mình. Phần bê thì vừa gặm cỏ, bê vừa chú ý xem có chú cào cào, châu chấu nào nấp ở đâu đó; nếu thấy được là bê đuổi lên ngay rồi chỉ cho sáo bắt làm mồi. Đôi bạn thương nhau thật là hết dạ.

Tình bạn đang êm đềm, yên ổn, bỗng một buổi chiều, bê nghe thằng Nghĩa bảo với bé Nam:

— Nam ạ! Tao có cách bắt được con sáo nghệ thường hay đến chơi với con bê của mày rồi!

— Cách nào?

— Chiều hôm qua, tao học được của thằng Lại cách làm cái ná cao-su hay lắm. Bắn trúng là rơi ngay. Để tao mua dây cao-su về tao làm cho mày xem.

— Thế mày mua làm cho tao một cái luôn!

— Cũng được! Nhưng thế thì mày phải lo tìm chạng cho cả tao với mày.

— Chạng là cái gì?

Thằng Nghĩa chạng hai ngón tay ra giải nghĩa. Bé Nam gật đầu lia lịa:

— Được, thế tao sẽ lo tìm hai cái chạng. Còn mày thì đi mua dây cao-su nhé! Mà mua ở đâu?

— Ngày mai, phiên chợ, họ có bán đấy.

— Thế mai tao trông bò cho mày, mày chạy đi mua vậy!

Bê nghe nói mà lo quá. Sao các tướng ấy lại có lắm trò chơi ác độc thế nhỉ? Nghĩ ra được trò chơi cũng là giỏi thật; nhưng nghĩ ra những trò chơi bổ ích thì tốt chứ nghĩ ra những trò chơi làm hại cho người khác thì thật là đáng ghét! Ủ nhỉ, sao đã nghĩ ra được những cái ná cao-su như thế, các cậu ấy không đi bắn cái bọn diều hâu độc ác mà lại cứ đi bắn những người bạn hiền lành đáng yêu như sáo! Lại như bao lần, bê vàng rất tiếc là bé Nam không hiểu được tiếng mình nói; nếu không bê vàng sẽ nói hết những ý nghĩ của mình về việc này và thằng Nghĩa sẽ phải bỏ cái ý định quái ác là dùng ná để bắn sáo nghệ, bạn của bê vàng. Chao! Nếu sáo nghệ mà bị bắn chết hay bị thương thì bê vàng sẽ khổ biết bao! Nhất định bê phải báo tin dữ này ngay cho sáo biết.

Sáng hôm sau như thường lệ bé Nam lại lấy cái giỏ con buộc vào mõm bê vàng (bé Nam sợ bê vàng ăn ngô và lúa của người khác ở dọc đường từ nhà ra gò) rồi đi cạnh bê vàng ra cổng. Bê vàng vừa đi vừa nghĩ đến sáo nghệ và đến đám thả Nghĩa. Bê vẫn nghe bé Nam bảo thằng Nghĩa bắn rất tài. Vì vậy bê càng lo. Thấy cái ná cao-su bé Nam dắt ở lưng quần và túi đạn nặng trĩu, bê vàng ghét quá. Có lúc bê cứ quay đầu húc vào hông bé Nam, húc vào cái túi đạn, cho cái ná rơi đi, cho túi đạn rơi đi, có lần cái ná rơi thật, nhưng bé Nam lại cúi xuống nhặt ngay. Nhặt xong bé lại vỗ vỗ lên lưng bê rồi bảo:

— Đi nhanh đi, đừng có nghịch, ra đấy bắn được sáo tha hồ mà vui.

Bê càng bực hơn. Bé Nam không hiểu được lời nói của bê vàng thì ít ra cũng đoán được ý bê vàng, khi bê vàng húc rơi cái ná chứ! Bé Nam đã có lần xin bố thả bê ra gò rộng với các đàn bò khác, bê rất mến, thế mà lần này lại nhất định hại bạn của bê ư? Bê quay đầu lại, húc bé Nam lần nữa. Bé Nam không hiểu cứ cười rồi lấy hai tay xô vào hông bê đẩy đi.

Bê ra đến bụi tre, nhìn xung quanh. Buổi sáng trời đẹp quá. Ánh nắng đã xếp thành cái quạt hồng ở chân trời xa. Sáng nay bé Nam dắt bê ra gò sớm hơn mọi ngày nhiều. Mà cả thằng Nghĩa, con Tý cũng thế; trên gò rộng, các đàn bò cũng đã thấy đông đủ.

Cỏ xanh ở ngay bên mõm, bê chưa ăn vội. Bê phải theo dõi xem ba đứa bé định bắn sáo như thế nào. Và bê phải xem chừng hễ sáo bay đến là bảo sáo phải bay đi ngay.

Bê vàng nghe thằng Nghĩa ở gò rộng réo bé Nam thật to. Bé Nam chạy đi ngay. Hai đứa với con Tý đứng bàn tán, chỉ trỏ hết bụi cây này đến bụi cây khác. Chắc là chúng tìm chỗ để nấp bắn đây. Bê đoán không sai. Vì sau đấy thì cả Nghĩa và bé Nam đều trao roi cho con Tý và xách ná lại nằm nấp sau bụi dưới cách bụi tre một khoảng ngắn. Chúng nấp ở đó mà bắn thì dễ trúng thật. Bê vàng lo lắng nhìn lên cao, ngà sáo thường bay tới. Bỗng bê vàng sực nhớ là bé Nam đã quên mở cái giỏ con buộc ở mõm bê vàng. Thế này thì bê vàng làm sao mở miệng để nói cho sáo biết và bay đi. Chao! Bé Nam chỉ lo việc bắn sáo mà quên cả mọi việc. Bê vàng sốt ruột quá.

Cánh đồng im lặng không có một tiếng vật, tiếng người. Hết nhìn lên cao, bê lại nhìn đến chỗ bụi dưới, nơi mà bé Nam và Nghĩa đang nấp kín. Bê mong sáo hôm nay đừng đến nữa.

Bỗng giữa những đám mây trắng trông giống như đàn cừu hàng nghìn con đang đi, một chấm đen nhỏ xuất hiện rồi lớn dần, lớn dần...

Chết mất! Sáo đến kia ư! Đúng là sáo rồi! Đôi cánh sáo vẫn vô tư, vui vẻ, đập vội vàng như để chóng đến với bạn. Bê cuống cuống quạt mõm xuống đất để cho cái giỏ con đứt tung ra, nhưng không được. Chỉ thấy đau điếng ở mõm. Mà cái giỏ thì đã chặt nên càng như bó chặt lấy mõm bê. Bê lại thấy bé Nam và Nghĩa cựa quậy ở chỗ bụi dưới, đáng chừng cả hai cũng đã thấy sáo rồi. Làm sao xua sáo đi ngay bây giờ. Còn đang bối rối thì sáo đã sà ngay bên chân bê, nhảy tung tăng, đôi mắt nhỏ thông minh nhìn bê một cách thân thiết. Không mở mõm để nói được, bê đành cúi ngay đầu xuống, hất hất mõm để bảo sáo bay đi. Sáo tưởng bê đùa với mình lại càng nhảy nhót vui vẻ. Có lúc bê hất mạnh quá làm sáo suýt ngã. Sáo vẫn không hiểu gì. Hình như sáng nay sáo có điều gì vui lắm. Bê nhìn nhanh về phía bụi dưới để xem chừng, rồi lại lấy dấu ra hiệu bảo sáo bay đi. Hơi lơ đãng, sáo lại ngỡ bê muốn bảo mình nhảy lên lưng chơi như mọi ngày. Sáo ung dung bay lên lưng nhảy tung tung rồi lú lo hót dài. Bê càng cuống cuống. Sao sáo lại cứ tưởng nhầm là mình đùa nhỉ? Cứ nhảy nhót thế này thì nguy mất. Mà kia rồi, đầu bé Nam và Nghĩa lại thấy thập thò lên kia rồi! Sáo ơi, bay đi! Bay đi! Bay nhanh đi!

Cái đuôi bê vung lia lịa. Sáo vẫn thản nhiên như không. Bỗng sáo như đoán ra có cái gì khác thường. Nhất là nhìn vào đôi mắt bê, khi bê quay đầu lại, sáo càng nghi ngờ hơn. Đôi mắt cuống cuống lo âu nhìn đến lạ. Sáo đứng im để đoán xem bê nghĩ gì. Bê thấy sáo đứng im cũng đã đoán là sáo bắt đầu hiểu, nên càng vung đuôi mạnh hơn. Bay đi sáo ơi! Bay ngay đi! Còn chần chờ gì nữa!

Bê vàng bỗng giật mình đánh thót một cái và nghe đau điếng ở trên lưng. Đúng là thằng Nghĩa và bé Nam vừa bắn ra. Bê vàng đau nhưng rất mừng vì hiểu rằng như thế là sáo không bị trúng đạn. Nhìn lại thì sáo đã vụt bay lên cao rồi. Bây giờ chỉ còn loang loáng đôi cánh hốt hoảng bay ở phía xa. Bóng sáo cứ nhỏ dần, nhỏ dần, đến lúc này chỉ còn bé như con châu chấu. Thế rồi sáo biến mất. Bê quên hẳn cái vết đạn ở lưng mà chỉ còn có buồn và lo. Như thế này thì sáo còn dám trở lại với mình không? Mình có còn gặp sáo không? Nếu sáo không đến nữa, nếu từ nay bê vàng lại sống thui thủi một mình, bên cái bụi tre già, trên đám gò bé xú này, bê sẽ buồn biết chừng nào!

Bê vàng nghe thằng Nghĩa và bé Nam cãi nhau ở đằng kia:

- Tao bảo không trúng con sáo mà trúng lưng con bê đấy!
- Ai bảo. Tao thấy trúng rõ ràng. Chỉ tại mày vo viên đạn nhỏ quá nên bắn trúng mà chẳng ăn thua gì.

Thằng Nghĩa bỗng cười giòn và nói:

- Kia Nam ơi! Mày không tháo cái giỏ để con bê mày nó nhin đói à?

Bé Nam vội vàng chạy đến cạnh bê vàng để tháo cái giỏ buộc mõm ra. Bê vàng đang giận nên húc vào tay bé Nam một cái rất mạnh.

Thằng Nghĩa lại cười bảo:

— Nó bị bắn trúng lưng nên nó húc trả đấy!

Bê vàng ghét thằng Nghĩa vô cùng. Thằng Nghĩa không thể hiểu được vì sao bê vàng lại tức giận.

Hết cãi nhau chán, bé Nam và thằng Nghĩa bây giờ lại hy vọng:

— Thế nào nó cũng còn bay trở lại. Lần sau, nhất định tao bắn trúng. Lúc nãy mày bắn sau tao đấy nhé. Phải bắn một loạt chứ. Thế mới hòng ăn chắc.

— Tao sợ nó không dám trở lại nữa thôi!

— Ôi dào! Sáo nó dạn lắm, mày chưa biết! Tao cam đoan nó trở lại đấy.

Thằng Nghĩa đã đoán nhầm. Sáo không trở lại. Cả buổi sáng. Cả buổi chiều. Bê vàng buồn ngẩn ngơ. Bé Nam và thằng Nghĩa cũng thất vọng. Bê chẳng thiết gì ăn cỏ nữa. Ăn cho đỡ đói thôi. Còn thấy ngon lành gì nữa đâu! Bê chỉ ngẩng đầu mà nhìn về ngả sáo thường bay đến. Khoảng trời xanh biêng viếc vẫn cứ trống trơn. Và càng trống trơn càng thấy rộng quá. Bê nhớ sáo. Và càng giận thằng Nghĩa, bé Nam.

Chiều hôm ấy, bé Nam đánh bê về, vừa đi vừa vỗ vào hông bê rồi bảo:

— Hôm nay mày làm sao mà chẳng chịu ăn cỏ? Ăn mà cũng lười à?

Bê kêu lên một tiếng to như bảo “không phải”. Rồi bê lại quay đầu húc vào người bé Nam để bảo đấy là tại lỗi của bé Nam và Nghĩa đấy. nhưng bé Nam chẳng chịu hiểu gì cả. Về nhà, bé Nam bị bố mắng cho một trận, bảo là ham chơi, bỏ bê ăn đói! Bố bé Nam lại quát:

— Ham chơi bỏ nó đói thì bây giờ phải đi cắt cỏ về cho nó ăn ngay!

Giá bê mà nói được nhỉ! Bê chỉ nói một câu thôi. Bê sẽ nói:

— Bác ơi! Bác chỉ cần bảo bé Nam và thằng Nghĩa đừng bắn sáo, bạn của bê đấy, bê sẽ ăn no càn hông cho bác mừng.

Nhưng bê nói thế nào được. đành chỉ kêu lên một cách buồn bã. Làm cho bố bé Nam lại tưởng rằng bê đói nên bê đòi ăn.

IV

Sáng ngày sau, bé Nam và Nghĩ vẫn quyết tâm chờ sáo đến. Bê thì nửa mong sáo đến, nửa mong cho đừng đến nữa. Nghĩ đến chuyện sáo không đến thì cũng buồn; mà nghĩ đến chuyện sáo đến thì cũng lo.

Sáo không đến. Vì sáo không đến nên cả buổi mai và buổi chiều trôi qua thật chậm, rất chậm. Mặt trời cứ như quên cả bước đi, và có lúc như đứng im tại chỗ. Bé Nam cùng Nghĩ đợi mãi sốt ruột, đã xách ná đi tha thần quanh đó để tìm các loại chim khác mà bắn. Suốt cả ngày, hai đứa cũng chẳng hạ được con chim nào.

Bê lại buồn, lại chẳng thiết ăn. Thiếu bạn, bê lại nhớ về quê hương, về đàn, về mẹ.

Cả ngày hôm sau, sáo cũng chẳng đến. Cả ngày sau nữa, sáo vẫn biệt tăm. Thế này là sáo chẳng dám đến nữa đâu. Càng nhớ sáo, bê vàng càng ngơ ngẩn, cả ngày bê chỉ ngoạm ngoạm vài ba nhúm cỏ cho khỏi đói lòng. Bé Nam mỗi chiều lại bị bố mắng và bắt đi cắt cỏ. Cỏ bé Nam cắt về, lúc đầu bê định không ăn nhưng sau đó bê nghĩ: mình mà không ăn, bố bé Nam lại tưởng mình ốm nên không ăn, như thế sẽ không bắt bé Nam đi cắt cỏ nữa. Không được, phải phạt bé Nam về cái tội đã làm cho bê và sáo phải xa nhau. Bê gặng ăn. Thế là bé Nam lại càng bị bố mắng về tội không chăm sóc bê nên để bê đói. Bé Nam cũng đâm lạ, không hiểu vì sao, cỏ ngoài gò xanh thế mà bê chẳng chịu ăn. Còn cỏ mình cắt về thì lại ăn rất ngon lành. Bé Nam gắt với bê:

— Mày dạo này sinh hư rồi nhé. Tao hết yêu mày rồi!

Bê cũng chẳng yêu bé Nam đâu! Cứ vút ná đi, hay đừng bắn sáo nữa thì bê sẽ yêu ngay.

Thấy bé Nam phải phạt cắt cỏ đêm, bê có vẻ bằng lòng. Nhưng còn thằng Nghĩ? Không rõ thằng Nghĩ có bị mắng, bị phạt gì không? Bê nghĩ nếu thằng Nghĩ mà không bị phạt gì cả thì bức thật. Bê cứ nằm ép vào bóng mát bụi tre và nghĩ liên miên như thế! Nhưng kìa, có cái gì loang loáng, đen đen bay ngang trên đồng, bay qua bụi tre thế? Bê ngẩng lên: Sáo! Đúng là sáo! Nhưng sáo chỉ bay lướt qua bụi tre mà không đậu xuống. Bê mừng quá, đứng ngay dậy, kêu lên để gọi sáo. Sáo đã bay tít đằng xa.

Bê đứng ngẩn nhìn theo. Thế là thế nào? Có phải sáo nhớ bê, nên bay qua thăm bê chẳng? Sáo bay qua mà không đỗ lại một lúc?

Bê đang đoán một đoán hai thì đã thấy sáo bay trở lại. Lần này, vừa bay đến bụi tre, sáo vừa hót. Giọng hót vừa vui mừng, vừa lo lắng. Sáo cũng vẫn chỉ bay qua, không đỗ lại. Thôi đúng rồi! đúng là sáo nhớ bạn nên bay đến để thăm, nhưng không

dám đỗ xuống, sợ lại bị thằng Nghĩa và bé Nam bắn nữa. Bê càng thấy yêu sáo, càng thấy vui sướng trong lòng. Sáo ơi! Bay lại đây nữa nhé! Phải đấy, chúng nó đã phá không cho chúng ta gần nhau thì từ nay, thỉnh thoảng sáo lại bay qua đây để lũ mình thấy nhau, đỡ buồn, đỡ nhớ sáo nhé.

Sáo lại bay trở lại. Sáo vừa hót vừa kể lể những nỗi mong nhớ trong hai ngày xa nhau. Sáo bay đến đâu, đâu bê hướng theo đến đấy. Bê cũng kêu lên để nói những niềm nhớ mong và vui sướng của mình khi được gặp lại bạn...

Thế là từ hôm ấy, bê đã thấy yên tâm, không còn sợ mất bạn nữa. Bê lại thấy cỏ ở trên gò thơm ngon như cũ. Nhất là những lúc có sáo đến, nom bê có vẻ vui tươi lạ. Bê vẫy đuôi, vẫy tai.

Nhưng rồi một buổi sáng, bé Nam cũng nhận thấy sáo nghệ đã trở lại bụi tre với bê. Bé Nam réo Nghĩa. Nghĩa và bé Nam lại bàn tán. Khi hai đứa chỉ thấy sáo bay đi bay lại chứ không đỗ xuống bụi tre, đỗ xuống lưng bê vàng thì hai đứa đâm ra lạ lùng. Bé Nam bảo:

— Sáo nó khôn thật đấy! Nó bay kiểu đó thì đỡ ai mà bắn được.

— Tao bắn được như thường!

— Vậy mày thử bắn đi.

— Nói chơi vậy chứ bắn thế nào được mà bắn. Sáo nó khôn ghê lắm. Mình đứng đây thì nó còn bay qua bay lại, mình đến gần bụi tre là nó bay thẳng đấy.

Hai đứa thử thí nghiệm thì quả đúng thế! Bê mừng lắm, biết rằng từ nay, không lo sợ gì cho sáo nữa. Bỗng bê nghe bé Nam nói với thằng Nghĩa:

— Đây, hình như con sáo nhớ con bê của tao đấy mày ạ! Chứ nếu không, sao nó bay trở lại làm gì? Trở lại để kiếm ăn, sao lại không đỗ xuống. Mà hình như con bê tao vắng con sáo nó cũng buồn sao sao ấy.

— Mày chỉ đặt chuyện, sáo với bê thì thương nhớ, bạn bè cái gì?

Bê nghe vừa bức, vừa cảm động. Bê vừa mến bé Nam, vừa ghét thằng Nghĩa. Sao thằng Nghĩa nó không chịu tìm hiểu những con vật vốn nhiều tình, nhiều nghĩa nhỉ. Đúng đấy bé Nam ạ, bé Nam đừng tìm cách chia rẽ bê với sáo nữa nhé.

• • •

Sáng nay mặt trời đi lạc ở đằng nào, phương nào không biết nữa. Mây trắng giăng cùng cùng. Bê đang ngóng sáo thì sáo đến. Sáo sà xuống sát gần bê và lại thả tặng bê một bông hoa râm bụt đỏ tươi. Xong lại bay vút lên, hót líu lo. Sáo cứ bay qua

bay lại, nghênh đầu, hé mỏ để cười với bê. Một lúc lâu lắm, sáo mới từ biệt bạn bay đi.

Bê lấy mõm ngửi ngửi cái hoa râm bụt đỏ. Chắc lại cái hoa nở cao nhất và đẹp nhất. Bạn mang hoa tặng mình, mình lấy gì tặng lại bạn? Lâu rồi, bê không còn có dịp để xua châu châu, cào cào và chỉ cho sáo bắt mồi.

Bê đang nghiêng nghiêng đầu chọn một nhúm cỏ non thì bỗng nghe trong xóm có tiếng trẻ con khóc ré lên. Rồi lát sau bê lại thấy thằng Nghĩa ba chân bốn cẳng chạy ra gò. Phía sau có người đuổi theo. Thằng Nghĩa cố thoát, nhưng không thoát được. Nó bị tóm ngay trên gò. Bê nghe văng vẳng tiếng thằng Nghĩa cãi lại:

— Tôi có bắn nó đâu! Tôi bắn con chích chòe, nó đứng gần đấy nên trúng phải đấy chứ!

— Bắn chích chòe gì mà lại nhằm mặt con bé mà bắn! Mày lại đây, tao dẫn đến mách bố mày cho bố mày biết. Đi chẵn bò không chịu chẵn bò, cứ lo bắn, bắn. Chim không chết mà mày đưa nhóc cứ võ đầu, vêu trán ra. Đi mau lên!

Thằng Nghĩa cố trì lại, nhưng không được. Nó bị người kia lôi đi tuồn tuột. Bê thích lắm, kêu lên để ủng hộ việc làm của người kia. Đúng đấy, phải trị tội thằng Nghĩa. Nghĩa ơi! Phen này thì rồi tha hồ mà bắn nhé!

Bé Nam ở đâu cũng hồng hộc chạy về, mặt mày phờ phạc. Lại vẫn theo thằng Nghĩa đấy chứ gì! Cứ theo thằng Nghĩa nữa thì chỉ tổ thêm vạ thôi, bé Nam ạ.

Bé Nam lau mồ hôi trán, nhìn về phía thằng Nghĩa bị lôi đi rồi vỗ vỗ vào lưng bê:

— Ăn đi! Ăn đi!

Nói xong, bé Nam lại ngồi xuống, rút cái ná ở trong lưng giấu nghĩa. Cái ná bị đứt tung mất một dây cao-su. Có lẽ vừa bị ai giằng co, giành giật gì đây. Bê nhìn bé Nam, nhớ lại những câu nói của bé Nam hôm trước. Bê muốn nói với bé Nam một câu: bé Nam ơi, vứt cái ná cao-su đi! Hay có giữ thì chỉ giữ để bắn lũ diều, lũ quạ.

Hình như bé Nam đã hiểu được ý muốn của bê vàng nên bé Nam cất ná vào túi và dắt bê đi ra sát bờ gò nơi có nhiều cỏ non hơn.

Bê ngoan ngoãn nghe lời bé Nam. Bê ăn đây. Bê vui thì cỏ không ngon cũng hóa ngon. Bê vui vì bạn sáo của bê đã thoát khỏi nguy hiểm. Bê vui vì bé Nam đã thấy rõ tình bạn giữa bê và sáo và không có ý gì muốn phá hoại, muốn chia rẽ nữa. Bê vui vì thằng Nghĩa sẽ bị trừng phạt. Bê vui, vui lắm. Bê giật cỏ non từng đám kêu bừn bựt rồi nhai ngấu nghiến, ngon lành, thỉnh thoảng, bê lại quay đầu, lấy tai đập vào tay bé Nam một cách triu mến.

V

Vào buổi sáng hay buổi chiều, điều đó không ai rõ, chỉ biết một hôm, bê đã tin được cho sáo hay là từ nay, thằng Nghĩ đã bị mất ná cao-su, đã bị cấm không được bắn bậy bạ nữa. Từ nay, sáo và bê lại có thể ngày ngày gặp nhau một cách đàng hoàng.

Kia kìa, hãy nhìn về phía bụi tre ở cái gò vừa thay áo mới sau mấy trận mưa rào mát mẻ, sáo và bê đấy. Sáo đang nhảy nhót, lú lo trên lưng bê. Bê cũng đang tìm cào cào, châu chấu xua ra cho sáo ăn mồi. Đôi bạn sáng nay gặp nhau rất sớm, bởi vì trời đã nhảy nháy mắt, báo trước cho đôi bạn biết rằng, hôm nay trời sẽ đẹp.

1952-1961

THO

CHÚ BÒ TÌM BẠN

*Nhà xuất bản Thanh Niên (1956) – Tủ sách Kim Đồng
Bìa của Mai Văn Hiến*

CHÚ BÒ TÌM BẠN

Mặt trời rúc bụi tre
Buổi chiều về nghe mát
Bò ra sông uống nước
Thấy bóng mình, ngỡ ai
Bò chào: “Kìa anh bạn
Lại gặp anh ở đây!”

Nước đang nằm nhìn mây
Nghe bò cười nhoẻn miệng
Bóng bò chợt tan biến
Bò tưởng bạn đi đâu
Cứ ngoái trước nhìn sau
“Ậm ồ” tìm gọi mãi...

NGỰA CON

Ngựa cha đi móng sắt
Bật lửa đá dưới chân
Ngựa con thấy kêu ầm
“Bố ơi chân bố cháy!”

SÁO ĐẬU LƯNG TRÂU

Thách anh trâu đấy
Đánh được sáo đen
Anh quật đuôi lên
Sáo sà xuống đất
Anh quay sừng húc
Sáo lại lên lưng
Sáo mổ tứ tung
Là anh thua nhé!

BÊ ĐÒI BÚ

— Nhanh cho con bú tí
Đói, đói rồi mẹ ơi!
— Gì mà nặng lên thế
Mới nhả vú đấy thôi!
— Nhả vú là đói rồi
Mẹ ơi, con bú tí!!!

MÈO VÀ TRO BẾP

Tro bếp làm đệm
Mèo ta khoanh tròn
Cả hai cùng ấm
Cùng ngủ thật ngon.

EM THÍCH EM YÊU

Nhà xuất bản Kim Đồng (1958)

Bìa của Tạ Thúc Bình

MƯỜI QUẢ TRỨNG TRÒN

Mười quả trứng tròn
Mẹ gà ấp ủ
Mười chú gà con
Hôm nay ra đủ

Lòng trắng, lòng đỏ
Thành mỏ, thành chân
Cái mỏ tí hon
Cái chân bé xíu

Lông vàng mát dịu
Mắt sáng đen ngời
Oi chú gà ơi!
Ta yêu chú lắm

Trong bàn tay ấm
Chú đứng chú kêu
Mẹ gà “tục tục”
Chú ngoái nhìn theo

Ta thả chú ra
Chạy ăn cùng mẹ
Chạy biến cả chân
Chạy sao nhanh thế!

Là gà của bé
Gà nhé đừng quên
Ăn khỏe, lớn khỏe
Đẻ rõ nhiều lên!

RÌNH XEM MẶT TRỜI

Sáng mát mẹ phơi áo
Chiều xế mẹ lấy vào
Bé sờ áo, hỏi mẹ:
“Nước trên áo đi đâu?”

Mẹ cười chỉ mặt trời:
“Ông mặt trời uống đấy!”
Bé tin mẹ, hỏi thêm:
“Uống lúc nào không thấy?”

Mẹ cười: “Thấy sao được!
Ông ấy rất khôn nhanh
Vẳng người bay xuống uống
Thoáng người, vụt bay lên”

Hôm sau múc bát nước
Bé để chỗ vẳng người
Vào nhà nấp khe cửa
Bé rình xem Mặt trời!

BÉ ĐI CÀY

Chuối xanh một quả
Cắm bốn chân tre
Thành con trâu đực
Nhìn giống giống ghê!

Hai ngọn cờ ngô
Làm cây cày nhỏ
Đem ra giữa ngõ
Buộc trâu đi cày

Trâu ơi, găng đi
Cày cho xong ruộng
Chiều ta về sớm
Cất chuồng cho trâu

Vắt! vắt! đi nào
Trâu đi chậm thế?
Trâu mệt rồi ư?
Chúng mình nghỉ nhé!

Bóng mát ngô trưa
Thả trâu ăn cỏ
Bé nằm ngủ quên
Tóc hiu hiu gió...

THUYỀN GIẤY

Bé trên bờ với xuống
Thả con thuyền trắng tinh
Thuyền giấy vừa chạm nước
Đã hối hả trôi nhanh

Bé nhìn thuyền lênh đênh
Tưởng mình ngồi trên ấy
Mỗi đám cỏ thuyền qua
Là một làng xóm đấy!

Bé thích lắm, reo lên
Thuyền vẫn trôi, trôi mãi
Bé vạch cỏ, vạch lau
Chạy bên thuyền giục, vầy...

Thuyền phăng phăng trên nước
Bé băng băng trên bờ
Bé theo thuyền, theo mãi
Mặc ông trời chuyển mưa...

NHỮNG MÓN ĐỒ CHƠI

Búp bê nằm sắp
Trên ngực em tôi
Cả hai cùng ngủ
Giấc ngủ say vùi

Cạnh giường chiếc xe
Sơn vàng, sơn đỏ
Bốn bánh cao su
Chục lần đây đó...

Tôi nhìn bỗng nhớ
Những món đồ chơi
Trong thời kháng chiến
Kiếm đồ em tôi:

Một ống tre con
Kéo làm xe chạy
Chiếc lá mít vàng
Buộc làm cá quẫy

Nhìn xe, nhìn cá
Em cười vỗ tay
Yên lòng cha mẹ
Đào hầm đánh Tây

Sẽ có một ngày
Khi em hiểu được
Chị kể em nghe
Trò chơi ngày trước

Em sẽ quyến luyến
Tùng ống tre con
Và gửi yêu thương
Lên từng vườn mít...

THẢ ĐIỀU LÊN

Điều từ mặt đất
Điều cất mình lên
Đảo đảo, nghiêng nghiêng
Rồi điều lên thẳng

Vượt ngọn tre cao
Điều lên, lên nữa
Gió thổi, dây run
Hay điều em thờ?

Vi vu! vi vu!
Lưng trời sáo thổi
Giờ cao hơn núi
Điều em đứng chơi!

Điều em say ngắm
Đất nước khắp nơi
Kìa dòng sông lớn
Lấp lánh về xuôi

Kìa bao ngọn đồi
Sân khoai xanh mượt
Với bao con đường
Tàu, xe xuôi ngược.

Vi vu, vi vu...
Chiều xanh bát ngát
Gửi điều trên mây
Dây ơi đừng đứt!

Mặt trời đã khuất
Thuyền nhỏ trắng lên
Gọi điều về đất
Nghỉ lấy sức thêm

Mai nối dài dây
Cho điều, điều nhớ
Để em cùng điều
Bay cao, cao nữa...

NHỮNG NGƯỜI BẠN NHỎ

Nhà xuất bản Kim Đồng (1961)
Bìa của Mai Văn Hiến

BẮP CẢI XANH

Bắp cải xanh
Xanh mát mắt
Lá cải sắp
Sắp vòng tròn
Búp cải non
Nằm ngủ giữa...

CỦ CÀ RỐT

Lá xanh
Củ đỏ
Lớn nhỏ
Bên nhau
Đất đội
Ngập đầu
Nhảy lên
Đẹp thật
Tên em
Cà rốt
Củ đỏ
Lá xanh

TRE

Tặng những cây tre làng tôi

Tre cho bóng dớn
Trên lưng bò vàng
Bây giờ tre mệt
Bóng nằm ngủ ngoan

RONG VÀ CÁ

Có cô rong xanh
Đẹp như tơ nhuộm
Giữa hồ nước trong
Nhẹ nhàng uốn lượn

Một đàn cá nhỏ
Đuôi xanh, đuôi hồng
Quanh cô rong đẹp
Múa làm văn công

SÁO ĂN NA

Sáo mỗ na ăn
Thả rơi mấy hạt
Năm sau bay qua
Khóm na lên tốt

Rồi na ra quả
Sáo đậu cành rung
Sáo đâu có biết
Chính na sáo trồng.

LÚA VÀ GIÓ

Cua con hỏi mẹ
Dưới ánh trăng đêm
— Cô lúa đang hát
Sao bỗng lặng im?

Đôi mắt lim dim
Mẹ cua liền đáp
— Chú gió đi xa
Lúa buồn không hát.

BƯỚC EM HỎI CHỊ

— Chị ơi vì sao
Hoa hồng lại khóc?
— Không phải đâu em
Đấy là hạt ngọc
Người gọi là sương
Sao đêm gửi xuống
Tặng cô hoa hồng...

NGỦ RỒI

Gà mẹ hỏi gà con:

— Đã ngủ chưa đấy hả?

Cả đàn gà nhao nhao

— Ngủ cả rồi đấy ạ!

CHƠI Ú TIM

Giấu đâu hở đuôi (ngạn ngữ)

Rủ nhau chơi ú tim
Giờ đến phiên chó trốn
Mèo đảo mắt tìm quanh
Chó nấp đâu giỏi lắm!

Bỗng kia chỗ khe tủ
Chó để lộ cái đuôi
Rón rén mèo đến nơi
Òa! Chộp ngay lưng bạn

Chó vẫn thú vị lắm
Cứ nhe răng ra cười
“Không! Mình nấp giỏi thật
Lỗi chỉ tại cái đuôi!”

BÊ HỎI MẸ

— Mẹ uống sữa lúc nào
Mà sữa đầy vú mẹ?
Còn con bú nhiều thế
Sữa lại chạy đi đâu?
Ờ kìa, mẹ không nói
Lại cứ cười là sao?

THỎ DỪNG MÁY NÓI

Thỏ đây! Ai nói đấy?
Mèo à? Mèo thế nào?
Mình không trông thấy cậu
Nhỡ đứa khác thì sao?

GẤU ĐEN

Gấu đen chụp ảnh
Gửi tặng bạn thân
Gấu trắng: thợ giỏi,
“Tách” cái, chụp xong

Lúc nhận ảnh xem
Gấu đen trợn mắt:
— Sao mình bé choắt
Lại cụt cả chân!
Chụp chẳng nên thân
Này đây, trả cậu!

XE CHỮA CHÁY

Mình đỏ như lửa
Bụng chứa nước đầy
Tôi chạy như bay
Hết vang đường phố

Nhà nào bốc lửa
Tôi đập liền tay
Ai gọi chữa cháy?
“Có... ngay! Có... ngay!”¹

¹ Bất chước tiếng còi xe chữa cháy: “Tí... te! tí...te!”

THỎ ĐƯỢC QUAY PHIM

Thỏ con múa đẹp
Nên được quay phim
Hôm nay thấy mình
Múa trên màn ảnh
Thỏ con ngỡ ngẩn
Quay hỏi bạn bè:
— Mình với thỏ kia
Thỏ nào thật nhỉ?

NGỔNG VÀ VỊT

Ngổng không chịu học
Khoe biết chữ rồi
Vịt đưa sách ngược
Ngổng cứ tưởng xuôi
Cứ giả đọc nhảm
Làm vịt phì cười
Vịt khuyên một hồi:
— Ngổng ơi! Học! Học!

NĂM MẢNH GỖ

Mèo con nhặt được
Năm mảnh gỗ rơi
Sắp xếp một hồi
Thành ngôi nhà nhỏ

Trồng hoa, trồng cỏ
Xanh, đỏ quanh nhà
Ôi! Cô mèo ta
Thèm vào ở quá!

BẠN TRONG VƯỜN

Nhà xuất bản Kim Đồng (1967)

Bìa của Ngô Mạnh Lân

I. GÀ CON VÀ QUẢ TRỨNG

GÀ ĐÉ

Gà mổ hạt thóc
Nấp chân cối xay
Nhặt hạt com nguội
Em bé vung tay
Gấp chú giun gầy
Lê mình trên đất
Dứt ngọn cỏ ngọt
Chưa lên thành cây
Tốp cô mối bay
Vườn mưa ngập nước...

Gà ta siêng năng
Đi cùng, đi khắp
Cái chân bới nhanh
Cái mỏ nhặt gấp

Đêm nằm ngủ ngon
Sáng ra: cục tác!
Một quả trứng hồng
Ổ rơm sáng rực

Hôm qua một quả
Hôm nay một quả
Mai lại đẻ thêm
Ngày kia đẻ tiếp.
Đẻ hoài “không hết!”
“Không hết! Không hết!”

Kể chi khó nhọc
Gà lại siêng năng
Cái chân bới nhanh
Cái mỏ nhặt gấp

Tốp cô mối bay
Vườn mưa ngập nước

Dứt ngọn cỏ ngọt
Chưa lên thành cây
Gấp chú giun gầy
Lê mình trên đất

GÀ ẤP

Bụng mẹ êm ấm
Trứng nằm bên nhau...

“Trứng nào nở trước?
Trứng nào nở sau?
Mấy cô gà trắng?
Mấy chú gà nâu?
Chúng sẽ thương nhau
Cùng khôn lớn cả
Trống, sẽ giống bố
Dậy sớm gáy hay
Mái, sẽ giống mẹ
Chăm đẻ từng ngày.”

Mẹ gà chớp mắt
Nghĩ càng thấy vui
Quên điều lép thóc
Chờ con ra đời...

GÀ NƠ

Ổ trứng lặng im
Giò kêu “chiếp! chiêm!”

Mẹ gà xơ xác
Đôi mắt có quầng
Con đông vương chân
Mẹ càng kiêu hãnh

Mẹ dạng đôi cánh
Con biến vào trong
Mẹ ngẩng trông chừng
Bọn điều, bọn quạ...

Bây giờ thông thả
Mẹ đi lên đầu
Đàn con bé tí
Lúu rú chạy sau

Con mẹ đẹp sao
Những hòn tơ nhỏ
Chạy như lăn tròn
Trên sân, trên cỏ...

Hạt tằm dính rồ
Sâu nhỏ gốc cây
Vừa gắp vào mỏ
Mẹ nhả ra ngay
“Túc tục! Túc tục!
Mời đây! Mời đây!”

Lai dẫn con đi
Quen dần sân ngõ
Yêu người, yêu vườn
Lợn, trâu, đừng sợ!

“Túc tực! Túc tực!
Lại đây các con!
Nghỉ cho đỡ mệt
Bóng tre đã tròn.”

Vườn trưa gió mát
Bướm bay dập dờn
Quanh đôi chân mẹ
Một rừng chân con!

GÀ CON VÀ QUẢ TRỨNG

— Tròn nhãn, trắng hồng,
Quả gì thế mẹ?
Hay là đá chẳng?
Mở xem thử nhé!

— Chính là con đó
Những ngày trước xa
Con nằm trong vỏ
Lớn dần chui ra...

— Mẹ lại nói đùa
Con bay, con chạy
Còn hòn đá này
Mãi không động đậy

— Mẹ nói đúng đấy
Lớn, con hiểu dần
Nhiều chuyện rất thật
Mà lạ vô cùng!

II. BẠN TRONG VƯỜN

THỊ

Lá xanh quả xanh
Lặng im trên cành
Lá xanh quả vàng
Chim chuyền rung rinh

Người qua nhìn lên
Thị thom nhìn xuống
Thị muốn theo về
Chơi cùng trẻ xóm

Túi thị lủng lảng
Bé xách trong tay
Có thị cạnh má
Bé càng ngủ say

Bà kể: “Thị này
Ngày xưa cô Tấm
Chui vào đây trốn
Đợi ngày gặp vua...”

KHẾ

Hoa từ cành cao
Rủ nhau xuống giếng
Tắm xong hoa tím
Theo gàu nước lên

Ai nặn nên hình
Khế chia năm cánh?
Khế chín đầy cây
Vàng treo lóng lánh...!

Con cua, con hến
Giữa ruộng, ven sông,
Nấu chung sao khế
Cơm canh ngọt lòng...

NA

Na non xanh
Múi loắt choắt
Na mở mắt
Múi nở to
Na vào vò
Đua nhau chín
Môi chúm chím
Hút múi na
Hạt nhả ra
Đen lay láy

Ra tháng tư
Chín tháng bảy
Chào mào nhảy
Suốt mùa na
Nay chợ gần
Mai chợ xa
Trẻ đồn quà
Na nằm rổ

Tay cháu nhỏ
Rửa sạch na
Sờ mặt bà
Còn thơm phức...

DỨA

Mỗi cây một quả
Lá gai xương cá
Con sóc đến mùa
Trộm tối, trộm trưa...

Đầu xanh mũ vua
Mình vàng áo giáp,
Một trăm con mắt
Nhìn quanh bốn bề

Đồi nắng dứa về
Đẹp trên đất đỏ
Một quả sóc ăn
Thơm lòng trong gió.

Ổi

Không có gió
Cành vẫn lay
Người hái ổi
Lẩn trong cây!

Chìa bàn tay
Chờ ổi xuống
Lòng lo lo
Không đón trúng

Ổi tặng bạn
Quả ổi ngon
Đã chín trắng
Lại mập tròn

Sống chung vườn
Bao dòng họ
Đây, ổi đào
Kia, ổi mỡ

Đào: ruột hồng
Mỡ: ruột trắng
Đẹp dấu răng
Ai mới cắn

Bạn sơ tán
Về vui đông
Ổi trong vườn
Càng chín đẹp

Xong tối học
Ngủ bên nhau
Dời vườn sau
Khua ổi rụng.

SUNG

Sung chín rụng: bõm
Nước ao tỏa tròn
Cá chuối lao đớp
Biết nhâm, lặn luôn...

Sung già nhất vườn
Lá như bông nõ
Chi chít đầy cành
Quả xanh, quả đỏ

Quả xanh, trẻ nhỏ
Quả đỏ, bà già
Muối vào đây ruột
Lòng sung làm nhà.

Sung ghế cùng com
Sung ngâm dưa muối
Sung tôi ngày xưa
Qua ngày túng, đói

Sung chín rụng, bõm
Túng đói qua rồi
Quả vẫn chi chít
Mời chim, mời người.

MÍA

Bà cầm dao rựa
Đứng đình ra vườn
Không chơi bi nữa
Cháu chạy theo luôn

Lá sắc múa gươm
Mía lên từng đốt
Đốt ngắn, đốt dài
Như rồng uốn khúc

Nước đường mát ngọt
Mía cắt trong cây
Mía vàng, mía tím
Cháu sờ sướng tay

Chặt mía chia ngay
Mỗi cháu vài đốt
Xước mía ăn liền
Cái bã trắng xộp

Để lại một đốt
Bà tiện làm tàu
Từng khâu, từng khâu
Toa liền theo nhau

Tay bà răn reo
Phoi bã để đốt
Thương bà già rồi
Không ăn mía được.

Roi

Trên cây mới xuống
Sáng màu trời trong
Roi này: ngọc hồng
Roi này: ngọc trắng

Bao nhiêu nhạc ngựa
Rung chẳng leng keng
Rau ráu mồm anh!
Rau ráu mồm em!

SẦU RIÊNG

Nhà ai vừa chín quả đầu
Đã nghe gió thổi vườn sau thơm lừng
Lá chiều khép ngủ ung dung
Để cùng dậy với từng bừng nắng mai
Vàng thơm sau lớp vỏ gai
Múi to, mật ngọt cho ai thỏa lòng
Mời cô, mời bác ăn cùng
Sầu riêng mà hóa vui chung trăm nhà.

CHÚ VỊT BÔNG

*Giải thưởng Cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi 1968-1969.
Chưa in thành sách. Hầu hết các bài đều đã in báo.*

MẸ ỒM

U ốm nằm nhà
Không ra đồng được
U đắp kín chăn
Mặt quay vào vách

Em vẫn đi học
Đường xa càng xa
Người em ở lớp
Lòng em ở nhà.

U uống thuốc chưa?
Hạ rồi cơn sốt?
Vắng vẻ một mình
U vui sao được.

Buổi học dài quá
Mãi mới trống về
Em vội ra trước
Bỏ cả bạn bè

Em vượt con đê
Theo đàn cò trắng
Thiếu u trên đồng
Mọi người cũng vắng

Mồ hôi ướt trán
Em bước thật mau
Bướm bay mặc bướm
Em thèm bắt đâu?

Em về đến cửa
Đã gọi “U ơi!”
U cố quay lại
Nhìn em mỉm cười

Củ lửa nhen rồi
Nấu nồi cháo trắng
Đập trứng, bỏ hành
U ăn ngon lắm

Ghét cái bệnh tật
Làm u mệt người
Đừng ai ốm cả
Là vui suốt đời.

EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM

Tổ quốc em đẹp lắm
Cong cong hình lưỡi liềm
Trên: núi cao trùng điệp
Dưới: biển sóng mông mênh.

Những cánh đồng bình yên
Nằm phơi mình ở giữa
Những con sông xanh, hồng
Uốn quanh trăm dải lụa.

Tổ quốc em giàu lắm
Đồng ruộng: vừa thóc thơm
Biển bạc: đặc cá tôm
Rừng vàng: đầy quặng, gỗ...

Ôi Việt Nam! Việt Nam!
Tổ quốc bao thân mến
Yêu từng khóm tre làng
Từng con đò vào bến.

Càng yêu thêm sông núi
Sinh ra những anh hùng
Xưa: Quang Trung, Lê Lợi
Nay: Bác Hồ, Bác Tôn...

Trên mỗi mỗi ngã đường
Em như nghe tiếng hát
"Bao nhiêu giặc xâm lăng
Đến đây đều ngã gục
Trước: Bạch Đằng, Đống Đa,
Nay: Điện Biên, Ấp Bắc..."

Em căm thù Mỹ Diêm
Ngăn nước em làm đôi

Em ước thành Phù Đổng
Trừ sạch bọn giết người

Nhưng Bác Hồ bảo rồi
“Nước Việt Nam là một”
Các bạn miền Nam ơi!
Nước mình rồi thống nhất

Em không nói ai biết
Nhưng em sướng vô cùng
Em là công dân nhỏ
Nước Việt Nam anh hùng!

BÉ ỐM

Ve đâu kêu trong đầu
Lửa đâu chui vào người
Bé sốt, nhìn ra ngõ
Nhớ mẹ lắm, mẹ ơi!

Hôm nay mới thứ ba!
Giá ngày mai chủ nhật!
Mình bé nằm trong nhà
Chị còn đi xin thuốc.

Chị về, về hấp tấp
Nước chín rót ra cốc
— Em ngoan uống thuốc vào
Thuốc sẽ xua cơn sốt!

Ngồi dậy uống ngụm nước
Bé há mồm như chim
Mím môi bẻ viên thuốc
Chị đưa vào mồm em

Chim gáy gù ngoài nắng
Tre kêu như ru võng
— Thôi em chị ngủ đi!
Chốc dậy, ăn cháo nóng

Nhìn chị xuống bếp vắng
Bé nhận ra một điều
Hôm nay, ừ lạ thật
Chị giống mẹ bao nhiêu!

CỦ KHOAI CỦA BÉ

Chủ nhật ra chợ
Chị này mua cá
Chị kia mua tôm
Về, thổi lửa thơm
Về, đun lửa củi

Tóc vương tro bụi
Con mắt đỏ hoe
Cá này, tôm kia
Gửi về bố, mẹ...

Thương bố, thương mẹ
Riêng bé loay hoay
Tìm một củ khoai
Vùi vào tro nóng

Từ nơi sơ tán
Khoai về đến nhà
Mẹ nhận, bóc ra
Nửa bên còn sống

Khoai vẫn ngon lắm
Lòng con ngọt bùi
Mắt mẹ róm ướm
Khoai cầm chia đôi...

CÂY ĐÈN DẦU

Cây đèn dầu lại cùng em đi sơ tán
Bấy lâu nay, đứng im trong góc vắng
Đèn vui nhìn em làm toán, làm văn
Trong gian phòng ánh điện sáng trưng.
Có bụi bám, nhện chăng, đèn nhắc em lau sạch
Đêm mất điện, đèn lên bàn đọi thấp
Rồi xua ngay bóng tối cho người
Ngọn lửa vàng xao động mãi niềm vui...

Đêm nay, nơi sơ tán, nhà tranh, vách đất
Đèn lại sáng cho em làm bài tập
Em nhìn đèn bỗng yêu quá đèn oi!
Đèn giống bao cô, bác trên đời
Sống dung dị, sẵn sàng, khiêm tốn

Ngọn lửa bé mà tấm lòng thật lớn!

ĐÔI DÉP THẦN KỲ

Các em đọc cổ tích
Chắc rất thích được gặp
Những đôi giày thần kỳ
Một bước đi bảy dặm
Còn nhanh hơn chim bay

Thế kỷ hai mươi này
Ở tại một nước nọ
Có nhiều núi, nhiều sông
Có nhiều mưa, nhiều gió
Có cò đỏ sao vàng
Có mùa khoai, mùa lúa
Có đôi dép thần kỳ
Một cụ già thường đi...

Người làm đôi dép này
Cắt lốp xe làm đế
Cắt săm xe làm quai
Dép đen màu than đá
Hình dáng nhìn rất ngộ
Như đôi xà lan nhỏ
Thích lênh đênh sông dài.

Theo cụ già xuống biển
Theo cụ già lên non
Được cụ già yêu thương
Dép có bao tài sức:
Đê sắp vỡ, vùi lụt
Có dép đến, lụt lui
Ruộng nứt nẻ cả rồi
Có dép về, nước đến
Nơi nào quá nghèo túng
Dép tới, đỡ túng nghèo
Nơi nào dân thiếu chữ
Dép tới, chữ về theo
Hỏi dép: Sao tài giỏi?

Dép thật thà đáp ngay:
Dép trước sau vẫn dép
Tài trí ở người đi
Tài trí ở cụ già
Biết gọi người cả nước
Triệu người chung một lòng
Giành tự do, độc lập
Biết dẫn cả trẻ, già
Biết đánh thức gần, xa
Cùng lên đường hạnh phúc.

Cụ già râu tóc bạc
Mang đôi dép thần kỳ
Em có biết là ai?
Là Bác Hồ mình đó!

Bác Hồ của Việt Nam
Có nhiều núi nhiều sông
Có nhiều mưa nhiều gió
Có cò đỏ sao vàng
Có mùa khoai, mùa lúa
Có đôi dép thần kỳ
Anh làm thơ hôm nay...

Nhưng hôm nay, hôm nay
Bác Hồ không còn nữa
Vắng tiếng dép Bác Hồ
Cả Việt Nam thương nhớ
Cả loài người thương nhớ...

Đôi dép thần kỳ đó
Giờ theo Bác đi xa
Đi vào trong lịch sử
Chói ngời của dân ta

Theo Bác dép đi xa
Phép thần kỳ để lại
Các em hãy giữ lấy

Trong đôi dép của mình
Dù dép to, dép nhỏ
Dù dép đỏ, dép xanh
Miễn các em làm đúng
Lời Bác Hồ Chí Minh!
Hà Nội 9.1969

TỪ KHÔNG ĐẾN MƯỜI

Nhà xuất bản Kim Đồng (1973)
Bìa của Trương Qua

KIM ĐỒNG HỒ

— Sao hai kim đồng hồ
Cái chạy nhanh chạy chậm?
— Vì cái này chân dài
Còn cái kia chân ngắn..!

HOA SEN HOA ĐÀO

— Sao hoa sen, hoa đào?
Không nở cùng một lúc?
— Hoa chia nhau trực mùa
Như các con trực lớp.

SOI GƯƠNG

— Có ai đang khóc nè
Mà soi gương không bố?
— Một đứa khóc, đủ rồi
Soi chi thành hai đứa!!!

ÁO MƯA

— Trời mưa như trút nước
Người con vẫn ráo khô!
— Con hãy thương cái áo
Chịu hết cả cơn mưa.

TỪ KHÔNG (0) ĐẾN MƯỜI (10)

(Bài học về những con số)

Thân tặng Võ Huy Tâm

Số không (0) hình tròn
Bong bóng xà phòng
Vỡ tan, biến mất
Mặt trời chỉ một (1)
Chiếu sáng đời đời;
Chim có hai (2) cánh
Bay cùng muôn nơi;
Tam đảo kia rồi!
Ba (3) hòn núi đẹp;
Đây bốn (4) phương trời
Đông, Tây, Nam, Bắc;
Cờ ta sáng rực
Năm (5) cánh sao vàng;
Viên gạch đỏ thắm
Sáu (6) mặt rõ ràng;
Bảy (7) sắc rực rỡ
Cầu vòng ai sang?
Tám (8) tiếng sáo đàn
Thành muôn điệu nhạc;²
Cửu long múa đẹp
Chín (9) cái đầu rồng
Mười (10) ngón tay hồng
Làm nên tất cả!

² Ở Việt Nam gọi là “phường bát âm”.

TÔI YÊU EM TÔI

Tôi yêu em tôi
Nó cười rúc rích
Mỗi khi tôi đùa
Nó vui, nó thích.

Nó quen ngủ muộn
Biết dậy theo tôi
Nó sợ mở mắt
Mẹ đi làm rồi.

Mắt nó đen ngời
Trong veo như nước
Miệng nó tươi hồng
Nói như khướu hót

Hoa lan, hoa lý
Nó nhặt cài đầu
Hương thơm theo nó
Sân trước vườn sau

Tôi đi đâu lâu
Nó mong nó nhắc
Nó nấp sau cây
Òa ra ôm chặt

Nó đã đi học
Cặp sách “vỡ lòng”
Điều gì không thích
Nó đáp “Khờ... ông”

Nó thích vẽ lắm
Vẽ thỏ có đôi
Nó sợ thỏ một
Không có bạn chơi

Nó làm cô giáo
Kể chuyện “gà con”
Bảo cả tôi nữa
“Các cháu ngồi ngoan!”

Các chú bộ đội
Qua ngõ sớm chiều
Dù không quen biết
Nó vẫn bám theo...

Mỗi sáng ngủ dậy
Vãi ngô gọi gà
Nó đứng nó đếm
Con gần, con xa...

Nó hát và múa
Bài “Chim líu lo...”
Trước sân rủ bạn
Cùng nhảy lò cò

Nó thích tự giặt
Khăn mặt, mùi soa
Nó thích gấp giúp
Áo mẹ, áo cha...

Thấy tôi quét nhà
Nó giành quét lấy
Tay nó bé tí
Cái chổi to sù

Tôi quàng khăn vào
Đến trường họp đội
Nó cứ nằn nì
“Quàng cho em với!”

Có phim, có xiếc
Dắt nó đi xem
Có quà, có bánh
Tôi nhường cho em...

Hai đứa thương nhau
Cha tôi mừng lắm!
Hai đứa nghịch đùa
Mẹ cười đứng ngắm..!

Kìa, tiếng nó đấy!
Đang ở trường về
Cùng bạn bắt bướm
Cười dưới hàng tre...

MẸ, MẸ ƠI! CÔ BẢO

Nhà xuất bản Kim Đồng (1978)
Bìa của Nguyễn Bích

BÀN TAY NHƯ BÚP LAN

Mẹ, mẹ ơi cô bảo:
“Bàn tay như búp lan
Phải giữ sao cho sạch
Tay bẩn lo rửa ngay
Tránh bẩn sang áo, sách...”

NÓI ĐIỀU HAY

Mẹ, mẹ ơi cô bảo:
“Cháu ơi, chơi với bạn
Cãi nhau là không vui
Cái mồm nó xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi.”

HỌC CHỮ

Mẹ, mẹ ơi, cô bảo:
“Hăm bốn chữ cái
Học thật thuộc rồi
Chúng sẽ ở lại
Với con suốt đời...”

CHIM

Mẹ, mẹ ơi, cô bảo:
“Chim bay giữa trời
Có khi phải đỗ
Chim có cánh rồi
Cần đôi chân nữa...”

THUYỀN VÀ CÁ

Mẹ, mẹ ơi, cô bảo:
"Thuyền đi trên nước
Ta nói: thuyền trôi
Cá đi trong nước
Ta bảo: cá bơi..."

NHỮNG NGƯỜI BẠN IM LẶNG

Nhà xuất bản Kim Đồng (1984)
Giải thưởng chính thức về thơ viết cho các em (1985)
Bìa của Thành Chương

I. NHỮNG CHIẾC GƯƠNG NHỎ

GƯƠNG

Gương nhỏ trong tay người

Gương lớn ở ngoài trời:

Cái ao soi sen nở

Cái hồ soi mây trôi...

Có

Có tiếng gà đang gáy
Trong bông hoa mào gà
Có ánh đèn bé thấp
Trên những vì sao xa...

NƯỚC

Nước lên xuống: biển cả!

Nước nằm im: ao, hồ

Nước chảy xuôi: sông, suối

Nước rơi đứng: trời mưa

MẮT

Xe có mắt đèn
Chân người: mắt cá!
Mắt chim, hình tròn
Mắt người, hình lá...

VUI

Cá vui: mưa trên sông
Sông vui: đò vào bến
Bến vui: ở cạnh trường
Trường vui: đông bé đến...

Đố

Hè qua... thu, đông đến
Bốn mùa nối theo nhau
Như bốn cánh chong chóng
Đố cánh nào trước, sau?

Cánh nào cũng trước, sau...!

CÂY

Đêm chỉ thấy cây ngủ
Lặng im, rất lặng im
Sáng ra, em mới biết
Trong cây còn có chim

VỊT

Gà đẻ ban ngày

Vịt đẻ ban đêm

Gà đẻ: cục tác

Vịt đẻ: lặng im

DƯA

Dây dưa hấu yếu mềm
Sinh đàn con to, nặng
Mẹ không bế nổi con
Đành trao nhờ đất ẳm

II. NHỮNG NGƯỜI BẠN IM LẶNG

ĐÌNH

Chân nhọn, đầu tà
Thân hình thẳng tuột
Chôn mình vào cột
Chôn mình vào tường
Cho chị treo gương
Cho em treo ảnh
Xong rồi, hóm hỉnh
Đình ta tươi tỉnh
Nhô đầu nhìn quanh

KÍNH

Cái kính của ông!
Cái kính của bà!
Tuổi già bịt kín lỗ kim
Cái kính giúp bà thấy lại;
Tuổi già xóa nhòa dòng chữ,
Cái kính giúp ông đọc ra!
Cái kính của ông!
Cái kính của bà..!

THƯỚC

Bằng gỗ:
Xếp lại!
Bằng vải:
Cuộn tròn!
Thước tôi
Đo hết!

Đo cao
Đo thấp
Đo rộng
Đo dài
Đo đúng
Đo sai
Đo thừa
Đo thiếu
Đo khỏe
Đo yếu
Đo béo
Đo gầy
Đo dở
Đo hay
Đo đêm
Đo ngày
Thước tôi
Đo hết

Đo hoài
Không hết!

CHỖ

Thích buộc nhiều thất lung
Cả đời không đi dếp
Chỗ múa đạo một vòng
Rác trong nhà biến sạch.

DAO VÀ KÉO

Dao chỉ một lưỡi
Kéo có đến hai
Mỗi người một việc
Ai nào kém ai!

Cả hai đều biết
Yêu ông đá mài!

Rế

Nồi nước to đang sôi
Chảo mỡ to đang nóng
Đặt lên rế bung đi
Hết phải lo sợ bóng

Ôm lấy nồi lấy chảo
Rế như cái đài hoa
Chảo, nồi đang bận nấu
Rế ngồi bên đợi chờ...

CẦU CHÌ

Có chuyện gì thế nhỉ?
Vứt tối om cả nhà
Cái quạt thôi cho gió
Cái đài ngừng hát ca.

Hãy tìm sợi chì nhỏ
Bắc cầu cho điện qua
Tia chớp lòe xanh biếc
Điện vẫy tay đấy mà!

Mọi chuyện lại đâu đó
Nhà lại sáng rực rỡ
Cái quạt lại cho gió
Cái đài lại hát ca..!

ĐÔI QUE ĐAN

Mũ đỏ cho bé
Khăn đen cho bà
Áo đẹp cho mẹ
Áo ấm cho cha
Từ đôi que nhỏ
Từ tay chị nữa
Dần dần hiện ra...

Ôi đôi que đan
Sao mà chăm chỉ
Sao mà giản dị
Sao mà dẻo dai...

Từng mũi, từng mũi
Nhấp nhô đan hoài
Sợi len bé nhỏ
Mà nên rộng, dài...

Em cũng tập đây
Mũi lên, mũi xuống
Ngón tay, bàn tay
Dẻo dần, bớt ngượng

Mũ đỏ cho bé
Khăn đen cho bà
Áo đẹp cho mẹ
Áo ấm cho cha
Từ đôi que nhỏ
Từ tay em nữa
Cũng dần hiện ra...

Que tre đan mãi
Bóng như ngọc ngà...

GHẾ ĐÁ

Mưa nắng bốn mùa
Ghế luôn nằm đấy
Đợi người đi chơi
Mời chân, ngồi nghỉ.

Mùa hè, ghế nóng
Che mát, cây lo
Mùa đông ghế lạnh
Hơi người sưởi cho.

BÀN LÀ

Tôi như chiếc xe lu
Là áo quần thật phẳng

Vải được là, đẹp ra!
Lụa được là, rực sáng!
Sờ người tôi lạnh tanh
Áo quần nhàu, ngán ngẫm;
Tôi sống bằng sức nóng
Của lửa điện, lửa lò.
Vải dày, lụa lại mỏng
Ấy là điều phải lo...

DÂY PHOI

Ban đêm nằm không
Ban ngày mang nặng
Quần áo giặt rồi
Lên dây đọi nắng

Rung rinh lấp lánh
Một chuỗi ngọc vui
Mưa rào gửi lại
Tặng chị dây phơi...

CẦU

Ai vừa đi qua
Tiếng cười rất trẻ!
Cầu rung cả người
Xe gì nặng thế?

Mặt trời đỏ rực
Mặt trăng xanh mát
Chân không chạm đất
Cũng đi qua cầu

Soi mình xuống nước
Nước chảy về đâu?
Cầu mãi ở lại
Đón người trước, sau..!

BẢNG CHỈ ĐƯỜNG

“Nơi này tàu thường qua!”
“Trước mặt có trường học!”
Suốt đời nói mỗi điều
Một điều thật có ích!

III. SEN NỞ

QUẢ SƯƠNG

Sáng sáng đầu ngọn cỏ
Những giọt sương treo mình
Nhìn như một thứ quả
Trong suốt và long lanh

Cỏ như nói với em:
— Chúng tôi chỉ là cỏ
Không sinh ra được quả
Ngọt ngào như nhãn, na...

Chúng tôi chỉ sinh ra
Những quả sương như thế
Để yên vậy ngắm chơi
Đừng hái đi bạn nhé!

Em bước đi rất khẽ
Cứ sợ động vào sương
Cứ sợ làm rơi mất
Loại quả mình yêu thương...

SEN NỞ

Nước gương
Im sáng
Cá bơi
Im lặng
Chuồn chuồn
Soi bóng
Bé ngồi
Lặng ngắm
Từng cánh
Hoa sen
Hoa thấp
Hoa cao
Hoa trước
Hoa sau
Lấp ló
Nghiêng đầu

Rình xem
Sen nở

Bé chờ
Chờ xem
Từ từ
Khẽ mở
Trăm nghìn
Cửa lựa
Xinh tươi
Sáng hồng

Chỉ thấy
Im lìm
Đong đưa
Đong đưa
Hoa sen
Lặng đùa
Cùng rong

Cùng lá
Cùng cá
Cùng chim...

Chỉ nghe
Hương sen
Mặt hồ
Tỏa khắp
Chỉ nghe
Thơm mát
Gió hồ
Bay xa...

• • •

Bé về
Hỏi mẹ
Bé về
Hỏi cha:
— Ao gần
Ao xa
Giờ nào
Sen nở?
— Con ơi
Sen nở
Không như
Cửa sổ
Tay người
Mở ra
Dịu dàng
Sen nở
Nhẹ hơn
Hơi thở
Chậm hơn
Trắng đi
Mà sen
Nở đầy
Ao kia

Hồ nộ...
Con ơi
Sen nở
Như con
Lớn lên
Ngồi rình
Mà xem
Nào ai
Thấy rõ!

Chỉ biết
Sen nở
Và con
Lớn lên!

MỘT ÔNG TRĂNG

Một bầu trời
Một ông trăng.

Mỗi một tháng
Một lần tròn

Trăng trên sông
Trăng trên lúa
Trăng giữa cửa
Trăng sau cây
Trăng đón thầy
Trăng tiễn bạn
Trăng mẹ vắng
Trăng còn ông
Trăng trong tranh
Trăng sáng thật
Trăng chợt gặp
Trăng mãi chờ
Trăng mờ mờ
Trăng vằng vặc
Trăng thức học
Trăng tắm đêm
Trăng rước đèn
Trăng thi hát
Trăng thơ Bác
Trăng bà ru
Trăng thả diều
Trăng gánh củ
Trăng súng nổ
Trăng giặc rơi
Trăng nửa trời
Trăng cả nước

Một ông trăng
Một bầu trời

Mỗi một người
Mấy ông trăng?
Một ông trăng
Nghìn ông trăng...

NHÀ TẬP THỂ

Nhà tập thể của em
Như tổ ong mật lớn
Ong đủ mặt ban đêm
Ban ngày thường đi vắng

Một người vừa bị ốm
Cả cầu thang biết rồi
Một nhà sinh cháu bé
Cả cầu thang mừng vui

Nhà tập thể đông người
Làm sao thân được hết
Đám cưới cùng chung quà
Rác rưởi cùng dọn quét.

Cảnh này bình thường thôi
Nhưng với em đẹp lắm!
Khu tập thể lên đèn
Những tổ ong rực sáng!

BÔNG HOA GÌ, BẠN HỜI!

Đố bạn biết
Bông hoa gì
Giờ phút nào cũng có thể hiện lên
Và hé nở
Nở rồi biến đi
Mà không tàn
Lúc sau lại nở
Ngày sau lại nở
Mãi rồi còn nở...
Bông hoa gì
Đủ các màu: vàng, đen, trắng, đỏ
Chung một tên thôi
Bông hoa gì
Không nở trên cây
Mà nở ngay trên khuôn mặt con người

Đó là nụ cười!
Đó là nụ cười!
Trao yêu thương bè bạn muôn nơi
Đó là nụ cười!
Đó là nụ cười!
Nuôi màu xanh trái đất xanh tươi...

NHỮNG NGƯỜI BẠN ỒN ÀO

Chưa in thành tập, chỉ mới in báo

MÁY KHÂU

Máy khâu vui tính
Hay hứa với người
“Sắp xong rồi! Sắp xong rồi! Sắp xong rồi!”
Chân mang sợi chỉ
Cây kim cứ nhảy
Nhảy hoài một chỗ
Nhảy mà như mồi
Vải cứ trôi... trôi...
“Sắp xong rồi! Sắp xong rồi! Sắp xong rồi!”

Máy kêu, mẹ im lặng
Chỉ ngồi im may thôi

Mặc áo mới cho bé
Mẹ mới nói, mới cười...

Máy hỏng nằm đợi bố
Chưa xong, máy lại hứa:
“Sắp xong rồi! Sắp xong rồi! Sắp xong rồi!”

ẤM VÀ CHẢO

Ấm quen reo o! o!
“Nước sôi rồi đấy ạ!”
Chảo quen kêu xèo! xèo!
“Mỡ, mỡ ơi! Nóng quá!”

Ấm reo vui đã đành
Chảo dù kêu, vẫn thích
Cả hai buồn bao nhiêu
Xa lửa nằm im thít...!

MÁY BAY

Có cánh không vỗ cánh
Muốn bay, cần kêu to
Máy bay: chim sắt lớn
Có trái tim động cơ³

Khác ô tô, tàu hoả
Máy bay không có còi
Đường bay thì sẵn đây
Ngẩng nhìn nào có thấy
Chỉ xanh xanh bầu trời
Và bồng bênh mây trôi
Mới nghênh ngang cao lớn
Giờ biến mất tăm hơi!

Sài Gòn và Hà Nội
Chỉ vài giờ đến nơi!

³ Mượn một ý thơ của Elisaveta Bagriana.

TRỰC THĂNG

Cánh quay trên lưng
Máy kêu phành phạch
Bay lên như nhấc
Dừng lại như treo
Đổ xuống như thả
Bay thì hồi hả
Như sợ ai theo...

LOA TRUYỀN THANH

Một chùm loa
Xếp như chùm hoa
Chia ra bốn hướng

Loa hát, loa cười
Tiếng trẻ con
Giọng người lớn
Tin gần, tin xa
Buồn vui cả xóm...

Trời mưa loa vẫn nói
Trận bóng đá đang căng
Tiếng cười, tiếng hò hét
Vắng người mà như đông...

Đôi bạn loa bị cúm
Thương loa giọng khàn khàn.

TẮM DƯỚI MƯA

Chưa in thành sách, chỉ mới in báo

CON QUAY

Thân nhẵn, mình tròn
Quay nhanh quay tít
Quay lượn rất đẹp
Như người trượt băng
Mũ đỏ áo xanh
Quay theo điệu nhạc

Bổng quay thấm mệt
Đứng sững, ngủ im
Rồi quay say rượu
Đảo đảo, nghiêng nghiêng

Quay đổ lăn kèn
Thân hình nham nhở
Mực bôi xanh, đỏ
Mũ áo đầy sao?

Bé quấn dây vào
Dang dây tung vút
Quay lại lượn đẹp
Như người trượt băng
Mũ đỏ, áo xanh
Quay theo điệu nhạc...

BÍ BÒ MẶT ĐẤT

Bí bò mặt đất
Lá thấp, lá cao
Mừng ngày dịu nắng
Mừng đêm sáng sao

Dây dài vương bờ
Lá đông chật đất
Ngọn cú lượn vòng
Như tìm về gốc

Hoa cái, hoa đực
Vàng rực nở cùng
Bướm, ong, ong, bướm
Kéo về thật đông.

Bí nằm trên đất
Quả lăn, quả lóc
Như đám trẻ con
Đứa rình, đứa nấp

Đố ai biết được
Bí nào gốc nào?
Con chung mảnh đất
Một nhà thương nhau...

SÓNG VÀ BÉ

Lần đầu tiên gặp sóng
Bé sợ... chạy giật lùi
Bây giờ, bé đuổi sóng
Sóng nhẹ nhàng rút lui

TIẾNG SÁO TRÚC

Có ai đang thổi sáo
Ngay dưới đám trúc xinh!
Không hiểu trúc có biết
Tiếng sáo kia của mình?

CHUỒN CHUỒN

Máy bay gì bé tẹo!
Nhìn kĩ thật đáng yêu
Cánh mỏng hơn cả lụa
Bay không một tiếng kêu

Máy bay này mình xanh
Máy bay kia mình đỏ
Bay thấp rồi bay cao
Sân bay: một lá lúa

CƠM

Sống: gọi là gạo

Chín: gọi là cơm

Nhờ có nước và lửa

Gạo trắng thành cơm thơm...

ĐI DÉP

Chân được đi dép
Thấy êm êm là;
Dép cũng khoái lắm
Được đi khắp nhà!

BIỂN VÀ MUỐI

Biển kia xanh biếc
Muối này trắng tinh
Ngày ngày ăn muối
Trong cá, trong canh
Bé đâu có biết
Công cô chú mình
Phơi nước thành hạt
Gạt trắng từ xanh.

GIẶT SÁCH

Mượn anh sách đẹp
Bé cầm đi chơi
Bỗng bé lo quá
Bắn cả bìa rồi

Cạnh chỗ bé ngồi
Chậu đang đầy nước
Bé nhúng sách vào
Giặt mau cho sạch

Anh về, nhìn sách
Bìa đã rã rời
Lo sợ bị mắng
Nịnh anh... bé cười!

CHIM SÁO

— Vì sao con chim sáo
Cứ một điệu hát hoài!
— Nó không có cô giáo
Dạy nó hát nhiều bài...!

VÌ SAO?

— Con mà trả lời được
Vì sao mía lại ngọt
Bố sẽ thưởng cho con
Một đốt mía thật ngon!
— Vì mía là... cây gố
Được ngâm trong nước đường!!!

BÉ VÀ CÒNG

Xin mẹ cái túi nhỏ
Bé chạy bắt còng chơi
Còng lớn và còng bé
Bắt càng nhiều, càng vui

Bỗng một con chết rồi
Đúng là con bé nhất
Hai cái càng bé tẹo
Giơ lên trời, lạng ngắt!

Giấu mẹ bé thả hết
Còng bốn phía trốn nhanh
Bé thở dài khe khẽ
Trước biển chiều mông mênh.

TẮM DƯỚI MƯA

Mưa rồi! Em rủ bạn
Ưa ra sân tắm chơi

Vật nhau cho bắn người
Giơ lưng nhờ mưa dội

Cóc bé và cóc cụ
Đua nhau nhảy mừng vui

Cây cối và nhà cửa
Cũng hả hê reo cười

Nhà tắm ta rộng quá
Mênh mông bốn chân trời

Nước mát tắm sao hết
Cả một trời mưa rơi.

NHỮNG BÀI THƠ NHO NHỎ

Lời tâm sự và tạm biệt của tác giả gửi đến các bạn đọc nhỏ tuổi thân yêu

Suốt đời tôi chỉ mơ
Được làm cho các em
Những bài thơ nho nhỏ
Như những hòn bi xanh, đỏ, các em chơi
Như những quả quýt, quả cam các em tay bóc vỏ, miệng cười,
Như những chú gà con, chạy lon ton bên mẹ
Các em đặt lên tay, vuốt ve, bông bế,
Như những ô cửa xinh xinh mở cùng bốn phía
Đón hương lúa thơm và tiếng hót chim trời...
Thật đơn sơ... là hạnh phúc của tôi.
Được làm cho các em
Những bài thơ nho nhỏ
Như những hòn bi xanh, đỏ, các em chơi
Như những quả quýt, quả cam các em tay bóc vỏ, miệng cười...

P.H.

Tác phẩm: **Chú bò tìm bạn**

Tác giả: **Phạm Hồ**

Thể loại: **Thiếu nhi**

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Năm xuất bản: **1/6/1996**

Chụp sách, đánh máy, soát lỗi: **Tornad**

Soát lỗi lần hai (**15/9/2018**): **Tornad**

Ngày hoàn thành: **12/2/2015**

Dự án Tinh hoa của Ebolic:

Email: EbolicEbook@gmail.com

Group: Facebook.com/groups/ebolic

Fanpage: Facebook.com/EbolicEbook



Phạm Hồ (1926-2007)

Văn và thơ của Phạm Hồ in trong tuyển tập này đã được xuất bản từ năm 1955 đến 1995 trong đó có một số tập và bài đã được dịch và giới thiệu ở Nga, Ukraina, Trung Quốc, Pháp, Đức, Hunggari...